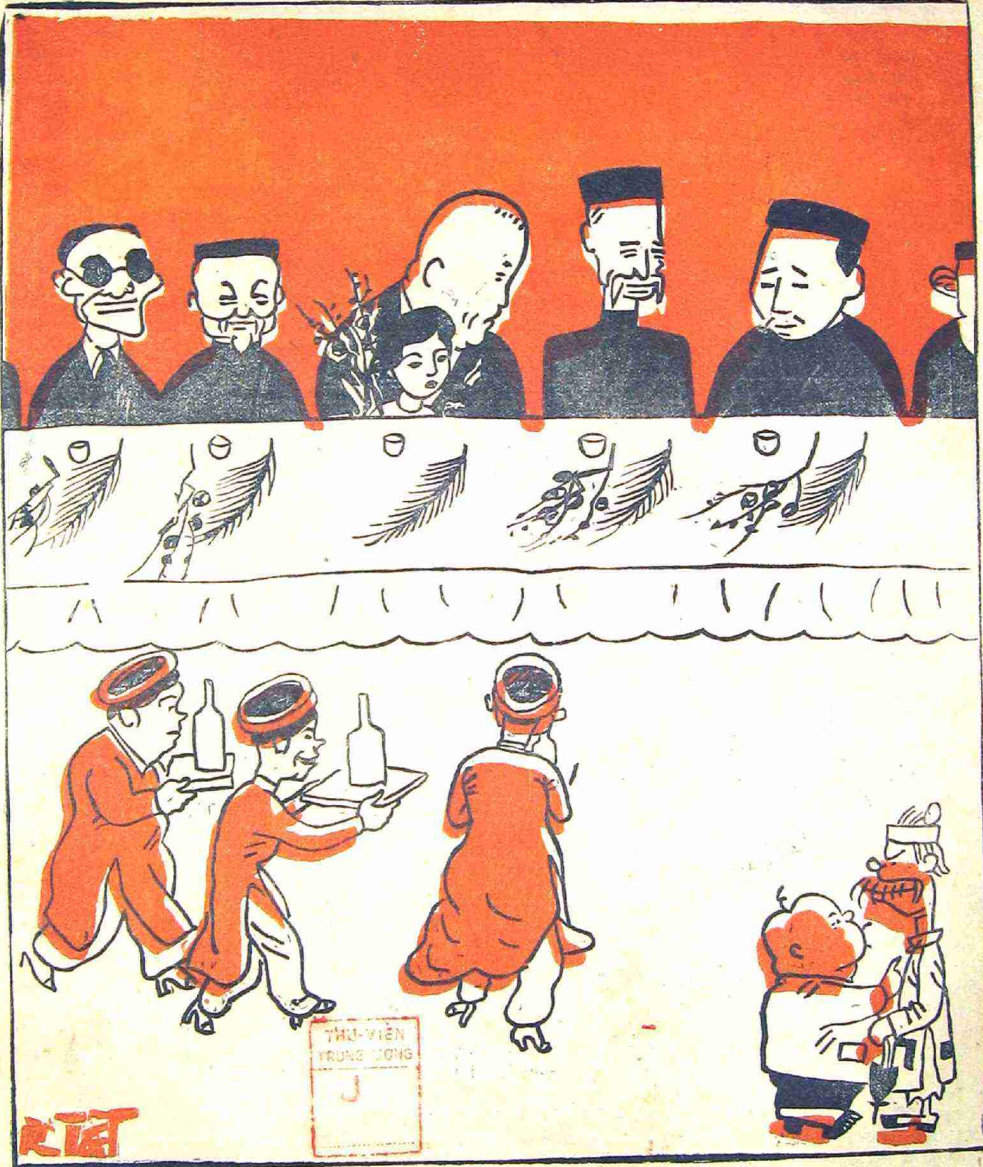




PHẢI BỘ NHU' TÂY

TAM THẬP NIÊN KỶ NIỆM

(Xem thơ Tú Mỡ trong số này)



XÃ XỆ — Bác Lý ạ, chúng ta phải bắt chước cái ý hay của các cụ, đặt một tiệc rượu để kỷ niệm ngày chúng ta đi chơi Hà-nội.

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHẠCH

HANOI — TONKIN

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tin nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn Nam Nữ Bảo-Toàn đã được Hàn Lâm viện Khoa-học bên Pháp (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyến khích (Nam nữ Bảo-Toàn đã in lần thứ hai, giá Op.60 — ở xa gửi thêm Op.20 làm cước gửi (lấy cả Op.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được — gửi « tình hóa giao ngân » hết Op.95)

SÁCH BIỂU KHÔNG — « Báo Vệ Gia-Đình » là một quyển sách viết công phu gồm có 6 quyển ; 1er) Bệnh nguyên ; nói rõ những nguyên bệnh vì đâu mà có ? — 2e) Hai bộ máy sinh dục ; nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3e) Tiểu nhị kinh giản ; những bệnh cam, sỏi... của trẻ — 4e) Phong lưnh các bệnh ; nói rõ những bệnh phong lưnh — 5e) Ngũ lao căn bệnh ; các bệnh ho, khản huyết, sỏi, xuyễn, súc, lao... — 6e) Bài trừ mục thuốc ; các bệnh ở mắt...

Giải thích rõ ràng từng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hồi xin tại nhà thuốc hoặc các đại-lý, ở xa gửi Op.06 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

VẠN NĂNG LINH BỔ

Thuốc này rất hay, bổ cho các cơ-thể người ta rất mau chóng. « Dĩ tha tinh huyết », « bổ ngã tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác đem bồi bổ cho tinh huyết người ta, tức là thứ thuốc này dùng những cơ-thể của loài vật như : gân xương, óc ban long, tim lợn, óc lợn... Các thứ ấy chế hóa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý... làm thành thứ thuốc Vạn-năng-linh-bổ này. Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế-kỷ thứ 20 này, lớn tinh thần, ham vật chất, điện-khi nhiều. Nên đời nay, ít người tuổi thọ bằng đời xưa, thì có « nội thương nhân ngoại » càng dễ làm, không những thế mà lại còn tìm óc cạnh tranh... biết bao nhiêu có nó làm hại sức khỏe của chúng ta. Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn-năng-linh-bổ này để giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe. Dùng thuốc này thân hình tăng kiện, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tư-lự quá độ làm tổn hại đến sức khỏe và tinh thần : người hom hem, hao mòn sức khỏe, bệnh tật luôn luôn, tinh thần hồi hoảng, bở rờ thần, hay đánh trống ngực, tim gan thóp thôn... Người ốm mới khỏi, các cụ già sức lực yếu suy... dùng thuốc Vạn-năng-linh-bổ này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mới sinh ra. Bất cứ già, trẻ, lớn, bé đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mỗi một... dùng thuốc này công hiệu lạ lùng, sức khỏe thấy ngay, giá 1\$00.

DÀN BÀ BẤT ĐIỀU KINH

Hành kinh khi lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc huyết tím, nhạt... tức là kém huyết mà mắc bệnh kinh bất điều. Kinh đã không điều còn sinh nhiều chứng : vàng đầu, ù tai, môi xương sưng và hành kinh, có khi đau bụng nổi hồng nữa !

Điều kinh chung ngọc số 30, giá 1\$50 : Riêng dùng cho các bà đẻ và chống mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.

Điều kinh bổ huyết số 21, giá 1\$00 : Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh-nguyệt điều hòa, đỏ da thắm thịt, khỏe mạnh luôn luôn...

BỔ PHẾ TRỪ LÃO

Phổi là cơ quan rất dễ trong, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một phút nào, thì những khi thở hít không đều, nóng phổi, bực hơi, tức ngực, phải tìm cách để phòng cho phổi được đều hòa. Phổi yếu sinh ra những bệnh : khản, thẩu, súc, xuyễn, khạc huyết, lao... rất là nguy hiểm !

Thuốc Bổ phế trừ lao Lê-huy-Phách số 89, giá hộp lớn 1p.00, hộp nhỏ Op.60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm. Bất cứ già trẻ, lớn bé có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bổ phế trừ lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này : Khỏi bệnh khản huyết, khạc huyết (khạc nhỏ ra máu) — Khỏi bệnh xuyễn, súc (khó thở, tắc hơi) — Khỏi bệnh ho khan — Khỏi bệnh ho đờm — Khỏi bệnh ho gà — Phòng trừ các bệnh lao phổi.

LƯƠNG NGHI BỔ THẬN

Bà chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải tìm phơi hàng tháng ở kỹ dương khí ; có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được tinh khí cổ tinh, và dãn nhất là vị hải cẩu thận. Thận là cơ quan hỗ trợ cho sự sinh dục đàn ông. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém đường sinh dục :

Bại thận : đau lưng, vàng đầu, rụng tóc, ù tai, mờ mắt, tiểu tiện vàng, trong bất thường, thời thường mỗi mét.

Di tinh : Khi cương dương, không cử lúc nào, tinh khí không kiến được mà tiệt ra.

Mộng tinh : Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cũng ra.

Hoạt tinh : Tinh khí không kiến, khi giao hợp tinh khí ra mau què.

Tinh khí bất sự nhập lúc cương : Tinh khí loãng, ra rì rì, không bắn vào tử cung.

Liệt dương : Gân dãn bà mà dương không cương được.

Sau khi khỏi bệnh phong tinh, đau lưng, rụng tóc, chảy nước mắt... với quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lương nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận.

LẬU, GIANG - MAI

Ứng thuốc Lê-Huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70, giá Op.60 (thuốc lậu) khỏi rất mau, các bệnh lậu mới mắc : tức, buốt, dài rắt, nóng bàng quang, ra mả nhiều, ít, vàng, xanh.

Lậu chuyên trị số 10, giá Op.50 : Bệnh lậu kinh niên, thường hang ngày vẫn ra mả. Hoặc bệnh phải đi phải lại 2, 3 lần... đã chữa chạy đủ các thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mả vẫn còn, dù nhiều, dù ít, uống thuốc « Lậu mới » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mả ngay. Thuốc này hay lắm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18, giá 1p.00 : Lở loét quy đầu, mọc mào gà, hoa khế, phả lở khắp người, lên hạch lên soai, đau xương đau tủy, mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, uống thuốc Giang-mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.

Tuyệt trùng số 12, giá Op.60 : Lậu, Giang-Mai chưa tuyệt, tiêu tiện trong đục bất thường, có đày, có cặn, nhói nhói ở trong đường tiêu tiện. Ăn độc, uống rượu, thừe khuya, làm việc nhọc mệt hình như bệnh phực phát. Qui-dầu với, đỏ, báp thịt rứt, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sắc đỏ mà ngứa. Ăn ngũ không đều hoa, thân thể đau mỏi, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, đau lưng, hoặc đi-tinh, mộng-tinh. Uống thuốc Tuyệt trùng số 12 này lần với bộ Ngũ-tang số 22, giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng.

Nhà thuốc Lê-Huy-Phách đã dọn lên N° 19 Bd Gia long

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI : Hải-phong : Nam-tân, 100 Bonnal. Nam-định : Việt-long 28 Rue Champeaux, Thái-binh : Minh-Đức, 97 Jules Biquet. Hải-dương : Ph 4 Văn, 3 phố Kho Bạc. Ninh-binh : Ich trí, 41 Rue du Marché. Bac-ninh : Vinh-Sinh, 184 phố Tiên-An. Hông-gay : Hoàng-đào-Quý, 5 Théâtres. Yên-bay : Thiên-sinh-đường, 14 Avenue de la Gare. Cao-bằng : Lưu-đức-Vy 24 Gallieni. Phú-lý : Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây : Phú-Lương, 3 Amira Courbet. Lạng-sơn : Lý-xuan-Quý, 10 bis Rue du Sel. Thanh-hóa : Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh : Sinh-Huy, 59 Phố Ga. Huế : Văn-Hóa, 20 Pau Bert. Qui-nhơn : Trần-vân-Thắng, Avenue Khải-Định. Nha-trang : Nguyễn-đình-Tuyên. Tuy-hòa : Thanh-Tâm. Phan-rang : Bazar Tè-son. Phan-rí : Ich công trong cuộc. Dalat : Nam nam được phòng. Quảng-ngãi : Lợi Hưng, Route Coloniale. Fát-foo : Châu-Liên, 238 Pont japonais. Pn om Penh : Huỳnh-Trí, 15 Rue Obier. Kampot : Bazar Song-Đông. Thatkhet : Maison Chang-Kỳ, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý cả.

Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM-CƯỜNG-THU-XÁ



ĐOÀN ÁNH SÁNG ĐẶT VIÊN GẠCH ĐẦU TIÊN

Đêm thứ bảy 30 Avril, hồi 4 giờ 30 chiều, Đoàn Ánh Sáng sẽ tổ chức

Cuộc lễ đặt viên gạch đầu tiên ở trại Anh Sáng Phúc Xá

Bây giờ đoàn bước vào thời-kỳ thực hiện mục đích; công cuộc gây quỹ, mài miệt trong sáu tháng nay (kể từ 14 Octobre 1937, ngày Đoàn được chính-thức thành lập) đã đem lại cho Đoàn số tiền đủ dựng một trại **ÁNH SÁNG ĐẦU TIÊN**. Đây chỉ là việc chính định trong chương-trình số 1. Ngoài ra Đoàn đã làm và vẫn tiếp tục làm nữa những việc khác như: gây quỹ, kiểm hội-viên, thay đổi các nhà cửa hang lổ, giúp sức vào việc dựng làng mẫu ở Bắc-giang, Bát-bát, sở Hải-Phòng Nha-trang, v.v., v.v.

Sở dĩ công việc tiến hành được mau chóng là nhờ ở sự sốt sắng của hơn 200 bạn trong các Ủy ban Hành-dộng (1). Vì vậy ngoài công việc cố-dựng và làm tiền, còn có nhiều công cuộc mới như trông nom việc xây dựng nhà cửa, săn sóc và khuyến dạy các bạn nghèo trong những thôn **ÁNH SÁNG** sắp dựng, nên đoàn còn cần đến sự giúp sức của các bạn yêu chủ nghĩa Đoàn.

ĐOÀN ÁNH SÁNG LÀ MỘT ĐOÀN MỞ RỘNG CỬA ĐÓN HẾT THẤY MỌI NGƯỜI

Các bạn nên nhớ vào làm việc cho Đoàn hơn là đứng ngoài mà hồ nghi; đóng tiền cũng chưa đủ, các bạn nên vào, vào mà làm việc, coi công việc Đoàn là công việc mình, cũng cần lo kiếm ra sức tìm tòi những điều hay, ngăn ngừa những điều dở, và đánh đổ những sự khó khăn phải gặp trong khi hành động mà khi có hành động mới thấy.

VĂN PHÒNG ĐOÀN ÁNH SÁNG

Thư ký: Nguyễn xuân Đào

1.) Các Ủy ban Tổ chức và Khẩn tiết, Tuyên truyền, Bài trí, Kiến trúc, Công tác, Mua bán, Khảo cứu về thôn Ánh Sáng, Pháp luật, Y tế.

CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢNG PHÁI

ĐẢNG XÃ HỘI VÀ ĐẢNG CỘNG SẢN

MỤC đích của chủ nghĩa xã hội là sự phá bỏ hết giai cấp trong xã hội. Phương pháp để đạt mục đích ấy là sự tranh đấu của giai cấp lao động với giai cấp tư bản. Giai cấp lao động sẽ giáng một cuộc cách mệnh để cầm lấy chính quyền, cải tạo xã hội thành một xã hội mới, hợp với chủ nghĩa xã hội duy vật.

Đảng xã hội quốc tế hay đảng cộng sản quốc tế đều theo chủ nghĩa ấy cả. Hai đảng ấy đều nghĩ rằng chế độ xuất sản hiện hành không còn thích hợp với chế độ tài sản hiện có nữa; chỉ sự thay đổi của chế độ tài sản mới có thể đem lại sự nhích nhàng đã mất. Và cả hai cũng tuyên bố rằng muốn có sự thay đổi ấy, phải cần đến sự hợp lực của hết thảy giai cấp lao động của thế giới; vì đó, nên cộng sản hay xã hội, hai đảng đều có tính cách quốc tế cả.

Nhưng đến đây ta thấy hai đảng rẽ theo hai đường khác nhau. Cuộc cách mệnh đem giai cấp lao động lên nắm lấy chính quyền, cuộc cách mệnh ấy cần phải thế nào? Có cần dựa vào trình độ tiến hóa của giai cấp lao động trong một xã hội nhất định, hay là chỉ cần lấy sức mạnh thừa cơ hội đoạt lấy chính quyền? Đây là then chốt của sự chia rẽ hai đảng cộng sản và xã hội quốc tế.

Theo đảng xã hội quốc tế, cách mệnh có nghĩa là cách mệnh về xã hội. Trái lại với đảng cấp tiến xã hội, đảng xã hội quốc tế tin rằng thay đổi xã hội không thể chỉ dựa vào những sự cải cách từ tốn và liên tiếp; một ngày kia, lúc xã hội tư bản hiện thời đã bị cải cách nhiều rồi, là lúc phải có một cuộc cách mệnh đến thay đổi hẳn những nguyên tắc nền tảng của xã hội ấy. Đi từ chế độ tài sản hiện hành đến chế độ sung công của chủ nghĩa xã hội, thế nào cũng có một lúc người ta không thể cải cách đơn man được nữa; sự tiến hóa từ tốn lúc đó sẽ ngưng lại, để chờ lại cho cuộc cách mệnh. Còn gì còn lúc ra

đời cũng cần phải mở vỡ cái vỏ trứng bao bọc lấy nó. Sự sinh nở nào cũng là một cuộc cách mệnh; một xã hội mới, một xã hội khác sinh, là lúc có sự đau đớn, sự phá hoại xảy ra. Xem đó thì ý tưởng cách mệnh xã hội hợp với luật thiên nhiên, hợp với thuyết sinh vật tiến hóa của Darwin.

Vậy theo đảng xã hội, thay đổi xã hội cần phải có một cuộc cách mệnh về chính trị mới thành hoàn hảo. Nhưng cuộc cách mệnh về chính trị, cuộc chiếm đoạt chính quyền, nếu chỉ có thế, thì không sao đủ được. Đảng xã hội không muốn có sự hợp lực của giai cấp cách mệnh chính trị với vàng, chưa hợp với trình độ dân chúng. Những cuộc cách mệnh về chính trị chỉ có kết quả tốt khi nào có thể đưa đến ngay được một cuộc cách mệnh về xã hội. Mà muốn được như vậy, trước cuộc cách mệnh phải có cuộc dự bị, chính đôn trong trí não người ta đã. Cần phải tuyên truyền cho ai nấy biết rằng chế độ sung công tài sản là hợp với lẽ phải, hợp với sự trật tự, với sự bình đẳng, với sự tự do, thì mới có thể đem chế độ ấy thay vào chế độ tài sản hiện hành được. Cần phải xếp đặt và khuếch trương những cơ quan lao động hiện có trong chế độ tư bản, cần huấn luyện giai cấp lao động, mới mong có thể tổ chức được một xã hội mới. Thí dụ trong xã hội mới, buổi đầu, các nghiệp đoàn sẽ là nền tảng của chế độ xuất sản, các hiệp xã (coopératives) sẽ là nền tảng của chế độ phân phát phẩm vật. Nếu những nền tảng ấy không rộng rãi vững vàng, thì đầu tư tưởng hành hàng nghìn đạo luật để thay đổi xã hội, xã hội vẫn không thay đổi được.

Đối với đảng cộng sản, điều cốt yếu là cuộc cách mệnh về chính trị đã. Phải cần đem hết sinh lực, hết tinh thần ra phấn đấu cho tới cùng để đoạt lấy chính quyền, rồi mới mong cải tạo xã hội được. Những công cuộc cải cách

nhỏ trong xã hội tư bản chỉ là những giấy tờ buộc một cách khôn khéo giai cấp lao động trong chế độ hiện hành mà thôi. Vì thế cho nên đối với những công cuộc cải cách trong xã hội, đầu có lợi cho giai cấp lao động, đảng cộng sản cũng giữ một thái độ thờ ơ, lạnh nhạt. Muốn thành công, không có gì khác là huấn luyện lấy một số đồng chí trong giai cấp lao động, để hết sức chiếm lấy chính quyền, rồi lúc đã được chính quyền rồi, mới có thể phá hủy chế độ tư bản hiện thời, lập nên xã hội mới. Giai cấp lao động lúc đó sẽ giữ lấy quyền độc tài trong xã hội để trừ phá bằng đủ mọi cách sự chống cự của giai cấp tư bản, liên lạc giai cấp lao động với quần chúng, công, nông, rồi tổ chức nên một xã hội mới, trong đó không còn giai cấp phân biệt nữa. Nếu không thế, sự chiến đấu sẽ đưa giai cấp lao động đến sự bại vong. Nếu chỉ cố hết sức lập thành chính đảng, rồi có đạt chính quyền trong vòng pháp luật của chế độ tư bản thì không sao khỏi cái kết quả chán nản kia được. Là vì giai cấp tư bản sẽ chống cự lại một cách mãnh liệt, mà giai cấp đó chống cự rất dễ thắng, vì họ có tiền tài, có tổ chức, có pháp luật về phe với họ. Đảng xã hội ở các nước Anh, Đức, Thụy Điển, Na-Uy, Áo cũng đã có lần lên cầm quyền chính, nhưng không lúc nào đem chủ-nghĩa xã-hội thực hành được. Ở Đức, họ đã đưa dân chúng đến sự độc tài của Hitler, ở Áo cũng vậy.

Hai đảng xã hội và cộng - sản chính kiến khác nhau như thế, khác nhau vì ý tưởng về thế tài của sự giai cấp tranh đấu. Một đảng, đảng xã hội, thì muốn dự bị cải cách cho sẵn sàng trong chế độ tư bản đã, rồi đến lúc chín chắn mới có cách mệnh. Một đảng, đảng cộng sản, muốn cách mệnh trước đã, rồi mới cải cách sau. Vì hai ý tưởng chính khác nhau ấy, hành vi của hai đảng cũng sinh ra khác nhau.

(Xem tiếp trang sau)

Hoàng-Đạo

Cần chuyển hàng tuần...

HỘI Quốc liên thứ nhất đã "chết rồi"?

Thời Chiến quốc, Tề-Hoàn-Công nhờ tài chính trị của Quân Trọng dùng địa vị bá chủ mà hợp tác nước chư hầu ở đất Thao để tôn phủ nhà Chu đã suy nhược. Tuy dựa tiếng tôn phủ nhà Chu, nhưng kỹ thực chỉ cốt gây vấy danh để mong đàn áp nước Sở thế cô.

Rồi lại đến lượt Sở nhờ tài chính trị của Bạch-lý-Hề mà bá chủ chư hầu... Rồi lại đến lượt một nước khác cho tới khi nhà Tần lên ngôi hoàng đế.

Hơn hai mươi năm thế kỷ sau, Pháp và Anh hợp tác nước Âu châu ở Genève để tôn phủ Hòa-bình đã lung lay. Tuy dựa tiếng tôn phủ Hòa-bình mà kỹ thực chỉ cốt gây vấy danh để mong đàn áp nước Đức vừa bại trận.

Nhưng nay đã sắp đến lượt nước Đức bá chủ chư hầu chưa?

Điều ấy chưa rõ, nhưng thấy Đức «hầu» Hitler diễn thuyết luôn đề tôn phủ Hòa-bình thì kẻ cũng đáng sợ:

Hội Quốc liên thứ hai sẽ thành lập chăng?

Thời Chiến quốc, ngoài sự tôn phủ nhà Chu, Tề-hoàn-Công còn đặt ra năm điều cấm rất quan trọng:

- 1) Cấm lấp giòng nước chảy;
- 2) Cấm ngăn trở việc thông;
- 3) Cấm đổi con trường;
- 4) Cấm lấy thiệp làm vợ;
- 5) Cấm cho đàn bà dự vào việc chính trị.

Nếu Đức hầu mà bá chủ Âu-châu thì thế nào cũng có nhiều điều cấm quan trọng như thế, để bảo đảm lại những điều cấm mà Hội Quốc liên thứ nhất đặt ra cho riêng mình Đức được hưởng, chẳng hạn như cấm có tàu chiến trong lượng quá 10.000 tấn, cấm có máy bay chiến đấu, cấm có lâu ngầm, v.v. Vậy những điều cấm của Đức hầu nếu Đức hầu bá chủ Âu-châu sẽ là những gì?

- Chắc thế nào cũng có:
- 1) Cấm người Do-thái được sống ở nội địa Âu-châu;
 - 2) Cấm dân được phép nghề đối tình học đối thì sẽ thành vô sản và sẽ theo chủ nghĩa cộng sản mãi;
 - 3) Cấm lấy vợ nếu không thuộc giống Aryan;
 - 4) Cấm có đảng phái (trừ đảng chủ thập quốc);
 - 5) Cấm những nước láng giềng nhỏ của Đức được độc lập.

Cũng năm điều cấm như ở thời Chiến quốc.

Trong khi ấy chẳng rõ Nhất hầu đã bá chủ các nước chư hầu ở Á-châu để tôn phủ... Nhật hoàng chưa? Và đề đề nghị năm điều cấm gì chưa?

Những sự so sánh trên kia khiến ta thấy Quân Trọng đáng là ông tổ của chủ nghĩa đế quốc ở Á-đông.

Còn ông thầy tổ của chủ nghĩa xã hội cũng ở thời chiến quốc. Đó là Đẩu-cổ ở-đồ tự Tử-Văn.

Vừa được cất làm tể tướng nước Sở (gần như thủ tướng) Đẩu-cổ ở-đồ bắt bao nhiêu những áp riêng của các quan triều thần đều phải nộp một nửa vào công khố, thi hành ngay từ họ Đẩu trước. Các quan đều phải theo lệnh cả. Đó tức là cách đánh



thủ tư sản, hơn nữa, cách sung công các tư-sản như các nhà máy, thời nay vậy.

Sự kỹ nhàn loại, quanh đi quẩn lại, có gì mới lạ đâu!

Nhưng ở nước Nam ta? Từ ngày ông Phạm-Quỳnh thủ tướng Trung-ky lên cầm quyền chính, chúng hay đã một lúc nào ông lớn vốn có ý tưởng bá chủ chư hầu chưa? Nhưng, than ôi, ông lại theo vương đạo. Và, than ôi, cũng chẳng có những nước chư hầu nào bị bẹp, thực bị bẹp cả, để ông có thể bá chủ được!

Kể ông Vũ-dinh-Dy còn thiết tha với bá đạo hơn ông nhiều. Vì ông Dy dùng tha thiết... suông với cái thuyết Đổng Dương liên hiệp. Tôi rất mong cho cái ông Quân Trọng non ấy chủ trương nổi cái thuyết hay ho của ông. Vì chẳng có cuộc hội hợp các nước chư hầu Bắc, Trung, Nam, Mên, Lào ở thành phố Hà-nội để đề nghị kịp lấy một vài điều cấm, chẳng hạn như:

- Cấm uống rượu.
Cấm hội họp.
Cấm vui cười.
Và cấm... Tự do.

Khái-Hưng

BẢO MỐI

Chúng tôi đã nhận được tờ báo Aéro-Club du nord de l'Indochine (hội hàng không phía Bắc Đông-dương), tờ báo cổ tích về nghề hàng không xì này. Xin giới thiệu cùng độc giả Ngày Nay.

9 giờ tối thứ bảy 16 Avril ở nhà Hát Lớn

sẽ diễn

KIM TIỀN

của VI HUÛYÊN ĐẮC

Giải thưởng Tự Lực Văn Đoàn về kịch — THỂ LỮ dân cảnh do đoàn ANH SÁNG tổ chức để giúp vào quỹ

DỰNG TRẠI ANH SÁNG Ở PHÚC XÁ VÀ THÔN ANH SÁNG Ở VOI PHỤC

HIỆN ĐÃ CÓ BẢN VẼ KHẮP CÁC NƠI
Sẽ không quyền tiền và không bán chương trình
Có nhiều trò vui phụ rất hay

Có nữ học sinh trường Briex hát những bài ca Anh Sáng và học sinh trường Thăng Long giúp sức về những trò vui trong khi nghĩ. Tiền các ngài bỏ ra mua vui trong một tối sẽ đem lại cái vui mãi cho dân nghèo, được ở nhà Anh Sáng

BANG XA HỘI VÀ BANG CÔNG SAN

(Tiếp theo trang trên)

Một đảng viên xã hội mong yêu cầu những cuộc cải cách có lợi cho thợ thuyền và từ từ đi đến sự thay đổi xã hội; một đảng viên cộng-sản cần phải quả quyết hàng hải, phục mệnh lệnh của đảng và lúc nào cũng sẵn sàng để chiếm đoạt chính quyền. Đối với sự chiến tranh, thái độ của hai đảng cũng vì thế mà khác nhau: đảng xã hội thiên về hòa bình, vì sự chiến tranh làm cho những cuộc cải cách chậm lại, đảng cộng sản thiên về chiến tranh vì chiến tranh sẽ là một cơ hội để đoạt chính quyền. Đối với sự khủng hoảng về kinh tế xã hội hiện thời cũng vậy, đảng xã hội cố tìm phương pháp để chữa cho khỏi thiệt thòi đến giai cấp lao động và tuyên truyền cho mọi người biết rằng những sự khủng hoảng ấy sẽ không có trong chế độ xã hội; đảng cộng sản thì trái lại mong có những sự khủng hoảng như vậy, vì có khủng hoảng, mà quần chúng mới khổ cực, mà quần chúng khổ cực dễ sinh ra phản uất: cuộc cách mệnh sẽ chính trị của đảng cộng sản mới nhân đó thành hiện được.

Ấy đó, chỉ vì mỗi đảng hiểu nghĩa chữ «cách mệnh» khác nhau, mỗi đảng theo một thể tài tranh đấu khác nhau, mà hai đảng xã hội và cộng sản có khi phản đối nhau, bành vi nhiều khi trái ngược nhau.

Hoàng Đáo

Giải thưởng cuộc thi Sô Mùa Xuân

Về các giải thưởng cuộc thi Sô Mùa Xuân, có tặng một số phiếu trị 10\$, để may quần áo lấy ở hiệu La Ligne. Nhưng hiện nay đã đóng cửa; chúng tôi đã có những phiếu trị 5\$ hiện may Đỗ-hữu-Hiếu thay vào.

N.N.

HỘI TRUYỀN BẢ HỌC QUỐC NGŨ

(Association pour la Diffusion de l'Enseignement de Quốc-ngũ)

Hôm qua, lúc mười giờ rưỡi, ban đại-biêu của hội đồng trị-sự tạm thời Hội truyền bá học Quốc-ngũ đã đến yết kiến quan Thống sứ.

Ông Châtel tỏ ý hết sức tán thành những sáng kiến của ban tổ chức và hứa sẽ làm cho hội được phép chính thức một cách nhanh chóng. Sau khi xem qua bản đề nghị và danh sách hội đồng trị sự tạm thời, ông Thống sứ có hỏi thăm cách tổ chức của hội sau này và tỏ lòng mong không bao lâu hội sẽ có chi nhánh ở các tỉnh lớn như Hải-phong, Nam-dinh, Hà-đồng, Bắc-ninh v.v., v.v. Ngài lại còn vui lòng nhận chức danh dự hội trưởng.

Mãi đến hơn 12 giờ, ban đại biểu mới từ giả phủ Thống sứ.

Nay mai, hội đồng trị sự tạm thời sẽ có cuộc hội họp để bàn về phương pháp công động.

CÂU Ô

Xin việc làm

Trẻ tuổi, có bằng D. E. P. F. 1 muốn tìm một chỗ dạy học tối ở Hà-nội để học thêm.

Hỏi M. Văn quốc Trinh, 16 Cité Immobilière Hanoi.

Đàn bà trẻ tuổi; đấng đàn; lành giọng; thạo về buôn các mặt hàng vải vóc tơ lụa. Muốn tìm một việc bán hàng ở ngay Hà-nội. Xin hỏi Mme Thái, 73 Rue des Papiers Hanoi.

Tiểu niên đờng dần, đã học qua làm thơ tự ban thành chung, muốn tìm một chỗ để dạy học ở Hà-nội.

Viết thư cho M. le Directeur de l'Ecole Ich Hieu n. 423 rue Bạch-Mai - Hanoi

Trẻ tuổi, hiện đương học ban tư tài, muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia.

Tiền lương lấy đủ sống.

Hỏi nhà số 255, Bạch-mai, Hà-nội.

(Xem trang 2)



NGU'OI va VIEC

cho ông Marrane cộng sản. Đến vòng thứ ba, ông Thomas rút đơn ứng cử mà không nói rõ là những phiếu cho ông Marrane, khiến ông Constant ở hữu được trúng cử

CHÍNH SÁCH « NO BỤNG »

ÔNG WARREN trong « Thời Báo » (Le Temps) sản sóc đến dân thuộc địa chúng ta một cách thiết tha lắm. Sau khi nhắc lại câu nói của một vị thủ hiến Đông Dương về chính sách làm no bụng dân bản xứ, ông Warren bảo rằng nếu dân thuộc địa ăn không đủ no, mặc không đủ ấm, thì lời cũng không phải là ở chính phủ thuộc địa, vì chính phủ ấy, có khi thiếu sự tổ chức hoàn hảo, nhưng bao giờ cũng sẵn lòng tận tụy với thuộc địa. Thế nghĩa là lời ở dân bản xứ thối. Ai bảo dân bản xứ không giàu có để ngoài những số tiền lờn mua hàng rất đắt cho các nhà xuất sản của mẫu quốc, ngoài thuế thân, thuế rượu, thuế muối, thuế thuốc phiện và trăm ngàn thứ thuế khác, còn tiền mà đắp đê thật lớn để chống với nạn lụt, mà nuôi lấy lợn con bò heo bò nhóc, và để sống một đời đầy đủ, sung sướng?

Ai bảo dân bản xứ mỗi nhà không chứa lấy một kho vàng để mà cung đốn vào những việc ấy? Đã không được thế thì còn kêu ca gì nữa, nghèo khổ thì chịu vậy, đói bụng thì chịu vậy mới là người biết điều. Chánh sách « no bụng »! Thất dân An-nam không còn mong gì hơn. Là vì họ đương đói. Nhưng họ mong sống thì không đủ no, cũng như chính phủ nói sướng thì không đủ cho chính sách ấy có kết quả được. Muốn chữa bệnh, phải tìm căn, vậy muốn cho dân thuộc địa no, cần phải biết vì làm sao họ đói. Căn nguyên bệnh đời của dân An-nam tương chính phủ cũng đã thừa biết; tuy phức tạp, cần nguyên ấy đại khái không qua mấy điều này: Một là quyền lợi của nhà xuất sản Pháp trái với lợi quyền của dân bản xứ. Thuộc địa là cái gì nếu không là một thị trường cho hàng hóa của mẫu quốc? Dân bản xứ mua đất thì chịu thiệt vậy, lợi của các nhà xuất sản, của thương mại mẫu quốc trước đã. Ở các nước

văn minh, thì thuế đoan đánh cao là để che chở cho công nghệ trong nước, ở thuộc địa đánh thuế đoan cao là chỉ để che chở cho công nghệ của mẫu quốc. Còn công nghệ của thuộc địa, sống chết không lấy gì làm cần cả. Mà người ta cũng không muốn cho quyền lợi của công nghệ này, vì người ta sợ sẽ tranh mất thị trường của người ta. Sự thực là như thế, nó không tốt đẹp gì, nhưng nó là sự thực.

Hai là quyền lợi của những nhà đại tư bản hèn mẫu quốc đem tiền khai thác ở thuộc địa trái với quyền lợi của dân bản xứ. Các nhà đại tư bản đem tiền sang Đông Dương lập nhà băng, lập sở mỏ, giồng cao-su chỉ nghĩ đến một điều: lấy tiền vào túi của họ. Còn dân bản xứ, có khổ thế, có chết đói đến hết, cũng không hề gì đến họ cả.

Về chính sách làm no bụng dân thuộc địa cần phải đi trái với lợi quyền của các nhà xuất sản Pháp và các nhà đại tư bản Pháp, một sự xem ra khó khăn lắm. Cho nên, dân bản xứ vẫn đói bụng như thường.

Từ-Ly

MỘT MẠNG NGƯỜI

CHÚNG TA hẳn còn nhớ cái tai nạn xe lửa xảy ra ở gần ga Bà Bạc, chết mất vài mạng người, và một số người bị thương. Trong số người bị nạn, có một người kỹ sư Tây. Ông này phải nằm điều trị tại nhà thương ít lâu mới lành mạnh.

Vừa rồi, ông đã đề đơn kiện công ty hỏa xa và đòi một món tiền bồi thường là 6 vạn đồng.

6 vạn đồng! Không rõ việc kiện này kết liễu ra sao, nhưng 6 vạn đồng, tuy là một món tiền lớn, cũng không bằng giá trị một mạng người.

Việc này lại làm chúng ta nhớ đến vụ người đội lái tàu bay đung chết hai người nhà quê ở Phan Thiết, mà tòa án tỉnh đó, sau khi viên đủ lý lẽ rất kỹ la, đã định giá hai mạng đó là... 40 đồng.

Chúng ta không rõ những người hành khách nam và những người làm việc cho sở hỏa xa, bị tai nạn ở Bà Bạc, có được số này bồi thường một chút gì không?

T. L.

BAO LUẬT VỀ BẢO GIỚI

CÁCH đây ít lâu, Hạ-nghị-viên bên Pháp có bản định về đạo đức cấm không cho xuất bản ra ngoài quốc những tờ báo đang cạt bài xét ra có hại cho nước Pháp. Trái lại với lời người ta dự đoán, cuộc tranh luận — tuy vấn-đề đó là một vấn-đề khó khăn — rất là vẫn vậy. Và cuộc tranh luận không đi tới cùng, hoãn lại một hôm khác.

Trong buổi tranh luận đầu tiên, người ta nhắc lại lời các danh nhân về việc đó. Phần đối bản dự án mà ông cho là phạm vào sự tự do của



báo chí, ông nghị Drouot nhắc lại lời nói của:

Anatole France: Sự tự do chỉ có hiệu quả khi nào đầy đủ và hoàn toàn.

De Bonald: Chính-phủ có thể rối loạn về những điều nhà báo nói, nhưng chính phủ có thể tan nát về những điều nhà báo không nói ra.

Ông Drouot còn nhắc lại một bài của nhà viết báo Ducloux; ông này, năm 1770, có phản nản về sự báo chí bị kiểm duyệt, và tỏ nỗi bất bình của ông mà nói đến con... voi, với câu sau này:

— Ấy chính là con vật hơi to lớn một tí, mà nhà báo có thể nói đến không việc gì!

Báo Trang Bắc ngày 14 Avril 1938 : Có việc kiện rẽ trong đảng liên hiệp xã hội.

Paris 11 Avril — Về cái kết quả hôm trước trong cuộc bỏ phiếu bầu thượng nghị viên ở hạt Seine, các ông Violette nguyên quốc vụ khanh, Paul Boncour nguyên tổng trưởng bộ ngoại giao và ông Brandon nghị viên hạt Paris, đều xin từ chức, thoát ly khỏi đảng xã hội liên hiệp. Ông Violette thì lấy làm chán nản về thái độ của ông Georges Thomas, người trong đảng liên hiệp xã hội. Suốt trong hai vòng đầu, ông này ra tranh cử với ông Marrane, người đảng cộng sản được nhiều phiếu nhất. Đến vòng thứ ba, ông Thomas rút đơn ra, ông nói rằng để những ông Marrane người trong chiến tuyến bình dân.

Việt-báo ngày 44 Avril 1938 : Trong đảng xã hội cộng hòa liên hiệp.

Paris 11 Avril — Sau cuộc báo cử nguyên lão nghị viên ở quận Seine mà ông Marrane, cộng sản được trúng cử (!) ông Maurice Violette, nguyên lão quận Eure-et-Loir và cựu tổng trưởng, ông Paul Boncour nguyên lão quận Loir et Cher, cựu thị trưởng và ông Raoul Brandon, nghị viên Paris đã từ chức đảng viên đảng xã hội cộng hòa liên hiệp.

Vậy báo nào nói đúng?
Có một chỗ ba tờ báo gặp nhau là cùng ra ngày thứ năm 14 Avril và cùng đăng tin Paris 11 Avril.
Thế mới biết làm báo đã khó.
Mà dịch báo lấy lại khó hơn.

NHỊ LINH

ÚM BA LA ! CẢ BA CÙNG PHẢI

Báo Đông Pháp ngày 14 Avril 1938 :
Đảng xã hội cộng hòa hợp nhất bị chia rẽ.

Paris 11 Avril — Sau cuộc báo cử một nguyên lão nghị viên ở quận Seine, ông Maurice Violette, nguyên lão nghị viên, nguyên tổng trưởng, ông Paul Boncour, nguyên lão nghị viên, nguyên thị trưởng và ông Paul Brandon, thị dân nghị viên, đã ra ngoài đảng xã hội cộng hòa hợp nhất (thuộc Mặt trận Bình dân).

Ông Maurice Violette bất bình về thái độ của ông Georges Thomas có chần trong đảng đó, trong cuộc báo cử trên. Trong hai vòng đầu, ông Thomas ứng cử, làm thiệt thòi



Nay mai sắp có :

SỐ ĐẶC BIỆT

THANH NIÊN

của

NGÀY NAY

CELLES QU'ON N'EMBRASSE PAS

Combien de femmes font elles-mêmes leur malheur en pensant que des lèvres voyantes et violemment farquées peuvent enchaîner le cœur d'un homme. Ces lèvres épaisses, trop maquillées, « on ne les embrasse pas ». Ces cruelles déceptions n'arrivent qu'à celles qui ne connaissent pas encore le nouveau rouge « GUITARE » — tenace et sans trace. — Il donne en effet, dès la première application, la beauté naturelle de la santé et la fraîcheur de la jeunesse qui font toujours l'admiration du sexe masculin. Grâce au « Kissefix » le rouge « GUITARE » tient toute la journée sans que vous laissiez la moindre trace, quoi que vous fassiez. Dès le premier essai, vous serez persuadée et rien ne vous fera plus renoncer à l'une des plus belles choses que la vie peut donner à une femme. Le rouge « GUITARE » existe en huit teintes nouvelles, toutes transparentes et lumineuses. En vente partout en étui luxe : 2p.50 et 1p.20; tube d'essai pour un mois : 0p.30

AGENT EXCLUSIF :

COMPTOIR COMMERCIAL 59, Rue du Chanvre — HANOI

TIỆC KỶ NIỆM BA MƯƠI NĂM CỦA PHẢI BỘ ĐI TÂY (1908)



«Thư bầy vừa rời ở làng Phúc-xá (Gia-lâm) có tiệc tam thập chu niên của phải bộ năm 1908.

Tiệc làm tại đình làng Phúc-Xá là làng ông Nguyễn-thừa-Đại năm nay phải chưa dâng cai; ông Đại có xuất thêm tiền để làm tiệc mừng làm vì phải bộ vẫn còn sống cả. Có bầy cuộc khiêu vũ hành lễ chúc thọ và có mời cụ Võ Hiến, cụ thiếu Vi Tông đốc Hà-đông, cụ Hiệp tá Ng-năng Quốc, v. v... dự lễ. Dân chúng tới xem có tới vài nghìn người. Khi các quan khách tới, liền cử âm nhạc chiêng trống, rồi các cô đầu sắp hàng mặc áo màu điều, khăn xanh chỉ vành giấy, lễ ba tuần, tuần thứ nhất dâng cành đào và cành hoa thiên tuế, tuần thứ nhì dâng rượu, tuần thứ ba dâng bánh».

(Tin các báo)

Tám ngài phải bộ đi Tây,
Linh đình làm... giỗ, nhớ ngày Ấu
du.

Thường xuân, chén tạc chén thù,
Rượu ngon, gái đẹp, lu bù cùng
nhau.

Đầu trò có bộn có đầu,
Áo điều diêm vớ! khăn màu thanh
thiên.

Ba tuần tế tổ, tế tiên,
Cứ theo nghi lễ đặt riêng lạ lùng!
Tuần tiên, múa díp đánh bông,
Dâng cành thiên tuế và bông huê
đào.

Ý mừng tám cụ niên cao,
Mà tám bắt lão, lúc nào cũng
xuân...

Tuần nhì, chuốc rượu ái-ân,
Sau dâng «bánh thánh» vào tuần
thứ ba.

Hát mừng tám vị, năm xưa,
Đi Tây đến chốn, về nhà đến nơi.
Chộc là ba chục năm giờ,
Bao phen sao suyễn, cuộc đời đời
thay.

Thế mà phải bộ đi Tây,
«Bất tiên quá hải» ngày nay vẫn
còn.

Sống mà vui với nước non,
Gái tơ mơn mớn, rượu ngon nồng
nàn.

Trong đình quan khách cổ bản,
Vòng ngoài dân dới hàng ngàn
xúm đông.

Há mồm, lỗ mắt đứng trông,
Chúc thăm các cụ các ông muôn
đời...

TỬ MÔ

Tái bút
PHẢI BỘ VÀ... PHẢI BỘ

Nghe đồn những phải bộ,
Mán, mọi, mèo, mừng, thồ...
Năm nọ qua Hà-thành,
Dự vào cuộc Hội chợ.
Muốn noi gương các ngài,
Cũng sửa soạn làm cỗ
Kỷ niệm ngày kinh du,
Tiếng thơm lưu vạn cổ...!

TỬ MÔ

Nay mai sẽ xuất bản :

NGÀY SỔ ĐẶC BIỆT «THANH NIÊN»

Lần đầu, một cuộc điều tra rộng rãi và đầy đủ về Thanh Niên nước nhà về những vấn đề quan trọng đối với Thanh Niên ta hiện giờ.

Những mối lo nghĩ, băn khoăn của Thanh niên.
Những hoài vọng, và lý tưởng của Thanh niên.
Thanh Niên ta đi đâu ?

Tương lai của Thanh Niên nước nhà.

Tất cả những vấn đề hiện thời của Thanh Niên mà Sổ đặc biệt NGÀY NAY sẽ giải bày bằng một cách tường tận.

NGÀY NAY số đặc biệt « THANH NIÊN »

Chúng tôi mong các bạn đọc sẽ gom góp ý kiến và cộng tác với chúng tôi về số đặc biệt này cho được hoàn toàn
Sẽ có một mục « Thanh Niên diễn đàn » để các bạn trẻ bày tỏ ý kiến.

CUỘC ĐIEM BẢO

Làng báo

IT lâu nay, làng báo đã thêm được vài tên đình mới ở Bắc và Trung. Mới đây, lại có tờ *Chuyện Đời* xuất bản ở Hải-phong, và tờ *Đất-Việt* sắp xuất bản ở Huế. Và nghe đâu tờ *Phụ nữ thời đàm* cũng lại sắp tái bản nay mai.

Trái lại, không hiệu vì lẽ gì, tờ *Bắc-hà* và tờ *Phụ-nữ số gần đây* không thấy tăm hơi.

Một chút thời

CHÚNG ta đã quen với cái lối tờ mờ và bệ ạc của một tờ báo hàng ngày, nhưng vừa đây, họ đã có thể làm ta ngạc nhiên hơn nữa, và sự vô lễ — để không nói hơn — của họ thật không có bờ hể nào. Trong một tin thời sự, đã đánh rằng họ cố tìm ra những tí mỉ bần thiêu mà họ tưởng cần để vừa lòng độc giả. Nhưng trước trước một người đã chết, trí tò mò của họ cũng không tha.

Như vừa rồi, việc một người bởi và nhân tình tự tử đã là một dịp cho họ tìm bới, nói đến cả kỹ thuật « của người chết, « quần vện lên đùi » của cô thiếu nữ, v. v... nhiều câu như thế nữa mà vì kính trọng các độc giả, tôi không kể ra đây. Thật là bất nhã, bần thiêu và ghé tởm.

Rồi, cũng trên một tờ báo hàng ngày khác, nhân vụ một thiếu nữ ở quê nhà lên Hà-nội tự tử, họ cũng tìm tôi những tài liệu làm như bản thanh danh của người chết, nghi ngờ cái « trình tiết » của người bạc mệnh ấy, và nên lên một bài học vô ích và khỏi bài mà họ tưởng là hóm hình làm.

Trước một người đã chết, họ cũng không tha! Hay họ là những con chim điều hâu chỉ thích mùi thịt rữa, nhấm nhấm những cái uơ nát một cách thòm thòm ?

Độc giả chúng ta chỉ cầu cho họ có một chút tự trọng, một chút thời!

Cái hộp thư

TRONG làng báo ta thật có nhiều sự kỳ lạ.

Như cái hộp thư. Hộp thư là một chỗ dành riêng cho nhà báo khi cần trả lời cho các bạn đọc về những việc bài vở, những câu trả lời mà ai đọc cũng được, không hề gì.

Nhưng vậy nhà báo ta đã đem hộp thư trên báo làm một cái hộp thư riêng của mình, mới những chuyên tư không nên nói.

Còn nhớ một dịp, một ông chủ tờ báo quốc: ngữ có cái tên rất là ai quốc, đã đăng trong hộp thư mấy câu, đại khái nói vì quý phụ nhân ông ta bị bệnh, nên tờ báo phải xuất bản chậm, v. v. Lam như sự vợ ông ta ốm có liên lạc đến tờ báo làm làm.

Sự liên lạc có thể có, nhưng đó là một điều không nên nói ra.

Bây giờ, mấy nhà văn sĩ trẻ tuổi lãng mạn hơn. Họ dùng Hộp thư để làm nũng với những bạn gái của họ có những tên rất đẹp.

Chúng ta thường được đọc, đại khái: « Em Tố Lan, chờ thư em lắm », hay « Em Thủy Liễu, viết đi không anh giận đấy ! », hay: « Ban X, nhớ không, buổi đi chơi, trên hồ ? »

Và một chút nữa, có ngày họ sẽ viết: « Em nọ, em kia, anh yêu em lắm », hay « hôn anh đi » chứ chẳng không.

Các ông ấy tiếc tiền tem, hay muốn khoe với độc giả rằng ta có nhân tình ?

Không nên

TRONG tập báo *Chuyện Đời* mới xuất bản, có đăng mấy đoạn khôi hài vô vị và không lịch sự, dưới ký tên « Lê phong, phóng viên tò mò ».

Ái chà biết Lê phong là một nhân vật rất tài tình của Thế-Lữ đặt ra, trong truyện « Lê Phong phóng viên » và Lê Phong và Mai Hương». Bởi vậy, ai cũng tưởng bài kia do chính Thế-Lữ viết.

Nhưng mà không phải. Và nhà văn Thế-Lữ đã cãi chính.

Vậy thì tại sao lại có sự ấy ? Báo *Chuyện Đời* đã làm lần chăng ? Chúng ta nên mong rằng thế, vì kỳ một cái tên mà ai cũng biết là của người khác là một việc hệ trọng không nên coi thường.

Thạch-Lam

PHARMACIE TIN
THÂM HOÀNG TÍN
Pharmacien de 1ère classe

5 et 7, Rue Neyret,
Place Neyret, HANOI

Hiệu thuốc Tây Vườn hoa
cửa Nam

TEL. 380

Thuốc mới giá hạ

AN-THAI
GRANDE FABRIQUE DE PNEUS-POURTES
2, Ruelle Nguyễn-Trung-Hiệp
HANOI

1936

XE KIỀU MỚI

Gấp khi gió kếp mưa đen,
Dùng xe "AN THAI" chẳng
cơm có gì.

Có bán đủ cả: Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

K I M T I Ê N

KỊCH của VI HUYỀN ĐẶC

Diễn lần đầu tại nhà hát lớn Haiphong hôm 19 Février 1938

(Tiếp theo)

ÔNG CHUNG — Ông tưởng tôi không nghĩ đến đó hay sao? Cũng vì tôi nghĩ đến điều đó cho nên tôi mới bảo ông bỏ cái khoản thứ năm trong hợp đồng đi, nghĩa là mình cần bao nhiêu thì mình cứ việc lấy, mình không cần thì thôi, ông đã hiểu chưa?

ÔNG PHÚC — Bẩm, tay vậy, cái bao khoản không kêu vào đâu được, nhưng nếu họ không có tiền giả cho phu, phu nó làm đây, đợc đến chạm, chạm đến đợc, số cũng không yên đợc a.

ÔNG CHUNG cười — Bối vậy, tôi mới bắt ép các cái phải có ký quỹ. Nếu bạn không đợc than, món tiền ký quỹ ấy dùng để trang trải, rồi cho họ nghĩ (*Ông Phúc cười nói, ông Chung gạt đi*) Ồ, làm công việc phải tinh củ cái không may xảy ra. Nếu cái gì cũng chời chấy cả thì ai chẳng làm đợc công việc Mặc chứ!

ÔNG PHÚC — Cụ đã tinh việc gì thì thực là chu đáo... à, thưa cụ, sáng hôm nay, lúc cụ vào mỏ, ông Nguyễn van-Hòa ở Haiphong ra, ý muốn khất cụ một bạn nữa về mỏ nợ...

ÔNG CHUNG — Khất một bạn nữa là thế nào? Không đợc. Tôi đã cho ông ta khất hai lần rồi, ông ấy chỉ nói đối quaoh

ÔNG PHÚC — Tôi cũng đã bảo ông ấy rằng: không thể đợc nữa. Cụ đã khoan thứ cho ông ấy đến hai lần. Lần thứ hai ông ấy không giữ lời hứa, nay việc đã ra đến tòa, bản án tịch biên đã thành. Còn khất thế nào nữa. Tôi xem binh như bây giờ ông ấy mới hiểu nên ông ấy tỏ vẻ thất vọng vô cùng. Lúc ra về ông ấy có nói một câu phần uất rằng: nếu cụ không thương tình thì ông ấy chỉ còn một cách là tự-tử.

ÔNG CHUNG cười khành khạch — Không biết làm sao ở cái nước An-nam ta có lắm cái giống khỉ ấy thế? Nợ người ta không muốn giả lại còn tìm cách dọa già, dọa non. Hừ! ông ấy tự tử thì thiệt thân ông ấy khổ cho vợ con ông ấy, chứ tôi cần gì. Tôi chỉ cần ông ấy giả nợ cho tôi. Có thể thôi. Tiền của tôi ông ấy vay về ông ấy làm công việc, đến bạn thì phải giả tôi, nếu không giả, tôi bắt buộc phải tịch tịch lấy bảo lãnh là nhà cửa, đất đai của cháu ông ấy... ông ấy khất mình chớng qua chỉ là một kế hoãn binh; ấy hễ mà để chậm, ông ấy tìm cách, ông ấy chuẩn dần hết, đến lúc mình tịch ký ông ấy chớ cái xác ông ấy ra đây thì mình ăn thịt ông ấy à? Ngày hôm nay ông viết thư cho thấy kiến cứ việc đem bản án Nguyễn van-Hòa ra thì hành, ông nghe chưa?

ÔNG PHÚC — Vâng, tôi xin viết ngay a.

ÔNG CHUNG — À, thế nào? ông có thấy thảng cả Bích đâu không?

ÔNG PHÚC — Bẩm, không a. Tôi chắc cậu ấy đã biết sự thế rồi thì đâu cậu ấy dám đưa về a.

ÔNG CHUNG — Phải, mới lại nó, còn phải tiêu cho hết số tiền ấy đã chur. Bao giờ có đâu, tiệm nhảy đợc nhà tôi nó thì nó mới bỏ về để nó làm mề khác Gờm thật! Ông xem, tôi nói có sai một tí nào đâu. Tôi đã nhất định tổng khứ nó đi, ông còn cứ vật nài xin cho nó mãi đi nó về nó làm. Nó làm thế đấy Tôi ra ở trong chỉ nó, nó chỉ tìm đủ các cách để nó xoay tiền, miễn là nó xoay đợc tiền, chứ nó biết gì đến công với việc. Không có một kỹ lưỡng nào mà nó không bỏ nó đi đến năm bảy ngày...



ÔNG PHÚC — Bẩm, cậu ấy đợng cái tuổi ăn, tuổi chơi...

ÔNG CHUNG — Không, tôi có khe khắt đâu. Tôi hiểu lắm: người ta có làm cũng phải có chơi, có làm nhiều mới đợc chơi để giải trí, nhưng nó chơi nhiều hơn làm, nó để việc chơi của nó lên trên các việc khác. Vì vậy, bao nhiêu tiền cũng là thiếu, rồi mới sinh ra làm bậy... Lại khoản một nỗi mẹ nó không hiểu gì cả, chỉ biết binh nó chằm chặp. Con hư không biết trách phạt, chỉ tìm cách chống chế rồi đổ cho người này ghét, người kia thù. Lần này tôi đã nhất định để cho nó ở tù, cho nó biết thân nó mà không đợc...

ÔNG PHÚC — Vâng, thôi thì cụ cũng tha thứ cho cậu ấy một lần này nữa

ÔNG CHUNG — Mà không tha cũng không xong. Nó ăn núp ở đằng sau mẹ nó là mình bắt buộc phải đưng tung cho nó. Tôi chán quá! Ồi việc gia đình nhà tôi nó có ra cái trò trống gì đâu. (*ông thờ dài*) Ông a, hình như ông giới ông ấy đã báo cho mình một cái gì là ông ấy, tình cho mình một cái gì cực kỳ là đắt. Từ cái ngày tôi trở lên giờ có, tôi gặp không biết bao nhiêu sự khó khăn, đơn đơn. Không, ông giới

ông ấy không cho « không » mình một cái gì hết. Người ngoài họ có biết thế đâu. Họ cứ tưởng hễ có tiền có của là muốn gì đợc nấy, là hoàn toàn sung sướng. Tiền không phải là hạnh phúc! Cũng a ông lái thì càng dài đòn gánh. Ngày xưa, tâm hồn tôi thanh thản bởi biết chớng nào. Thật tình, bây giờ tôi chỉ là một tên mọi của cái cơ nghiệp đồ sộ của tôi. Kiếm ra tiền không khó, giữ đợc đồng tiền ấy mới thật là khó. Ông càng giàu có, ông càng phải giữ chắc lấy cái địa vị của ông. Như thế, còn có việc gì là việc mà ông kiêng, ông không làm để có giữ lấy cái địa vị của ông Bao nhiêu việc mà người không có của gọi là ở óc, là biển lớn. Là tham tàn, mình đều phải cho là lẽ phải để bình việc lấy cái giàu sang của mình. Có của khổ về của là thế đấy, ông nghe ra chưa? Bây giờ làm thế nào đợc? Mình đã chốt để tay vào cái guồng bánh xe của sự phú quý thì chỉ có việc để cho nó lôi kéo đi. Thật không còn có sức gì ghì lại đợc nữa... Ông nói tháng này xuất cảng đợc bao nhiêu than tất cả rồi nh?

ÔNG PHÚC — Thưa cụ, năm mười nghìn lán: kể cả tàu Tasan Maru này a.

ÔNG CHUNG — Năm mươi nghìn (*ông tính nhẩm*) năm lần tám, bốn mươi... bốn trăm nghìn đồng... cả số than tiêu thụ ở đây đợc hơn năm mươi vạn đấy... Vay chứ tháng trước bao nhiêu nh?

ÔNG PHÚC — Bẩm, tháng trước ba mươi hai vạn. Tôi đã đưa hầu cụ hình cụ cái graphique từ đầu năm đến giờ.

ÔNG CHUNG — Phải, phải (*ông lướt trong ngăn rút ra một tờ giấy*) Phải, ba mươi hai vạn... (*vừa nhìn vào tờ giấy, vừa nói*) Tháng nào cũng tăng lên. Đợc lắm! Nếu công việc cứ chạy đều như thế này trong một năm nữa, ta có thể tính đến việc mở cái mỏ charbon gras ở My-Dương và mở nhà máy cắt đầu song đợc. Cắt đầu sang bằng than là một

việc hiện thời rất thịnh hành không có chính phủ nào là không đề ý đến. Ở Anh, ở Đức, ở Pháp đều có nhà máy. Cả đến Nhật-bản cũng đã bắt đầu thí nghiệm. Nước mình là nước nhiều than đá, nếu ta cắt đợc đầu sang, cái nguồn lợi ấy không phải là nhỏ. Tôi còn nhớ hồi Âu chiến, chính ông Clémenceau đã nói: « một giọt sáng là một giọt máu ». Nhân công của mình lại rẻ, làm là thành. Tôi đã tìm đợc một ông kỹ sư hóa học đã có làm cụ việc này, ở Pháp về; ông tình nguyện giúp tôi...

ÔNG PHÚC — Bẩm, việc này mà thành tựu thì cái ngôi vua đầu sang ở A-dông sẽ về cụ.

ÔNG CHUNG, cười đắc ý — Vua với chúa gì... kờ ra ở nước ta hiện thời chỉ có một mình tôi dám làm những công việc to. Tuy ở trong Nam cũng có mấy nhà tư bản to, nhưng các ông ấy chỉ to ở chỗ có nhiều tiền nhiều tài sản chứ có ông nào dám đem những món tiền to ra làm việc đâu. Bất quá chỉ mấy gạo, ruộng, đường, cao su nhì đi...

Bà ba ở nhà trong ra. Bà BA — Minh! (*quay lại ông Phúc*)

Kia ông Phúc. **ÔNG PHÚC, cúi chào** — Thưa bà (*nói với ông Chung*) Bẩm cụ còn dặn gì chúng tôi nữa không a?

ÔNG CHUNG — Không... ông nhớ viết thư trả lời cho nhà Bằng về việc thăng cả Bích với cho thầy kiến về việc Nguyễn van Hòa. Có thể thôi.

ÔNG PHÚC — Bẩm vâng.

Ông cúi chào rồi đi sang buồng kế toán. Ông Phúc ra xong. Bà ba đi lại bên ông Chung, bà có hôn ông.

ÔNG CHUNG — Minh đi đâu về đây?

Bà BA — Tôi vừa xuống kho gạo, về đây... Tức cả mình!

ÔNG CHUNG — À! Cái gì thế, mình? Sao?

Bà BA, đi ra ghé bàn, ngồi xuống — Lại cái tội phụ nó kêu ca về gạo. Ối dà! chúng nó kêu đủ thứ, gạo

CẤP - TIỀN VĂN - ĐOÀN

TRỊ-SỰ: 7 RUE CHARRON — HANOI

ĐÃ XUẤT-BẢN: NHỮNG TÁC-PHẨM CÓ GIÁ-TRỊ

MẬT-THẦN (*trình-thần tiền-thuyết*) giá 0p80

BÔNG-HOA-RỪNG và ĐỜI PHIÊU-LƯU giá toàn bộ 1.35

BÁC-SĨ MAI-ANH

của: TRƯỜNG-KUÂN

KHOA-HỌC, TRÌNH-THẨM tiểu-thuyết

Đang ra từng cuốn nhỏ 0p03

và

LOẠI SÁCH « VĂN MỚI », những truyện ngắn trọn lọc

kỹ, đã đợc các ban nhiệt-liệt hoan-ngênh. Mỗi tập 0p03

lầm chầu, lầm thóc, gạo ừi, kém, có mù bao. Tôi phải cầu lên trời mới đón cho chúng nó một mẻ... gao mình mua ở hiện về thế nào thì mình bán cho họ thế. Có phải mình làm ra gạo đâu. Nó về tiền thì phải xấu. Làm cu li mà đòi ăn gạo tám soạn chẳng nuốt, nhỏ mứt hay sao? Chúng nó tề qua, mình a. Ai lại chúng nó kêu những cái vô lý như thế đấy.

ÔNG CHUNG — Ấy, cái nghề họ vẫn vậy. Giá bây giờ mình có mua ngay gạo tám về cho họ, họ cũng kêu... Mà tôi đã bảo mình được có xuống kho làm gì. Để mình chờ tại cái kho, phu kho nó làm, tha hồ cho chúng nó kêu.

BÀ BA — Mình không xuống cũng không xong. Không có một hôm nào mà tại cái kho đó không về nó kêu: cu-li nó làm đây đây, nó chửi bới. Tôi phải xuống xem có thật địch như thế không, và nhân thế tôi bảo cho chúng nó, chứ có phép đầu chúng nó dám hỗn như vậy. Ồi! mấy tháng cai thì áp a áp ừng, toàn đồ ngộn bắt xuất khẩu, bực quá.

ÔNG — Ấy thế mà chúng nó vẫn nói thành nói tương. Để rồi tôi thay mấy tháng cai kho này đi mới được. Tôi đã bảo chúng nó, hề cu-li đưa nào nói láo thì cứ ròi cá đuối, quát... nhưng mình nói thì nói, hề mình không có đấy, chúng nó có dám làm gì đâu, lính như nó sợ tại phu. Thế thì còn làm sao được việc.

BÀ BA — Gớm! lúc tôi mới xuống, tại phu nó nhàu nhàu cả lại. Hết kêu về gao, nó giờ đến cá khô thối, vãi mực, rượu nhạt, thuốc phiện loãng. Tôi mới hét lên: «Chị có thể thôi. Đưa nào lính thì lính, không lính thì đi về. Cai kho đâu, đóng cửa kho lại cho tao...»

ÔNG — Phải làm. Đối với cái quan khổ giấy ấy không có một cái bán tại sắt không xong.

BÀ BA — Chúng nó còn kẻ nhè mãi cho đến lúc phu kho nó kéo cánh cửa thì đưa nó nhàu nhàu kia rồi bồng nhieu ra cả vào tranh nhau lính. Nó làm đồ cả cái dạn chán. Cái nó phải tát, phải đánh mới đẩy được chúng nó ra mà phát lần lượt. Thật là một đàn lừa, nhẹ không ra, ưa nặng. Tôi trông thấy mà phải tức cười.

ÔNG — Chúng nó vẫn vậy. Hề không thấy người ta nói gì thì là nhẹ, với vình, mề theo đủ thứ, đến lúc người ta quát cho quân lưng lại mới rầm rập, đầu vào đấy... Ồi chà, mình không biết chữ cái ngày tôi mới phu cho hãng Wall Cock mới làm cái lỗi thôi rắc rối chứ. Suốt ngày, suốt đêm, mấy người ký, mấy người cai và tôi, lúc nào cũng phải rất sung sướng ở trong lưng mà tay thì cầm roi. Nó đóng gấp năm gấp bảy lần ở đây này. Sau nó nhốt nhào quá, tôi phải đưng hẳn một lớp nhà ở trên một cái bãi, ở giữa sông rồi đem đất cho chúng nó ra đấy. Thuyền bè cấm hết không cho cái nào lại gần. Thật chán một đàn trâu, một đàn bò không học bằng Mất ngót một tháng gì mới có lậu đến. Lúc lên tàu cũng còn cật lực chân. Mình tính: chính nó tình nguyện nó xin đi, nó lĩnh tiền của mình để lại cho vợ con, ấy thế mà nó chỉ tìm cách chừa. Có đưa đường leo lên cầu thang tàu, nó không đại xuống sông...

BÀ BA — Làm công việc to ở cái xứ này khó khăn thật, mình nhĩ? **ÔNG** — Ấy, hề mình mà như những thì việc gì cũng bồng hết. Đến công việc, một tên phu không thể coi là một người được. Cũng như một ông tướng cầm quân, một tên quân chỉ là một chiến cụ, một tên phu cũng chỉ là một cái khi cụ thôi. Nếu nghĩ đến nhân đạo thì đường làm công việc. Nếu còn nghĩ đến nhân đạo thì nên đi tu.

BÀ BA, cười — Phải làm... à quên, thế nào, miab? Bà cụ cố nhà ta về rồi rì mình?

Bà nhìn ông cười một cách cay đắng

ÔNG — Ồi giới! ..không biết làm sao mà lại có người nuông con đến thế, không biết? Tôi lại phải nhận cái *chệque* cho nó để cho yên chuyện. (*chép miệng*) Mà không nhân cho nó thì bà ấy không chịu về cho...

BÀ BA — Gớm thật! Thế nghĩa là mẹ con bà ấy muốn thế nào là được thế ấy đấy.

ÔNG — Ồ ồ, nhưng rồi mình xem. Nhận thì nhận, nhưng thế nào thì cũng phải cho nó một bài học. Từ nay tôi lại cầm cửa nó bắt học nó về trên ấy với «bà mả» của nó.

BÀ BA — Thế mình mới hiểu cho tôi nhà: tôi nhất định không cho thằng Ngọc nó định dăng gì đến việc mở này, là cốt để họ không ty nạn được, họ không thể nói vào đầu được... Ồi! Tôi vẫn sợ cái cảnh chồng đòi, vợ ba cho nên khi mình hỏi lấy tôi, tôi có dám nhận lời ngay đâu. Mình chả khéo thu xếp giới nữa đi.

ÔNG — Giới hay chẳng giới, đã mấy ai làm vợ lẽ như mình nào. Quyền họ, bách nạp ở tay mình hết, còn gì nữa.

BÀ BA, sa sầm mặt lại — Tôi không thích cho mình dưng cái tiếng «vợ lẽ» ấy. Tôi chỉ là một người vợ của mình...

ÔNG, đầu cúi — ... người vợ quý...

BÀ BA — ... chứ lại không à? Tôi lấy mình, tôi chỉ biết có mình, còn ai, mặc, tôi không biết, mình, nghe chưa?



ÔNG — Thì chả vẫn thế là gì? Minh?

BÀ BA — Chả vẫn thế... Chả vẫn thế! Thật, làm lúc tôi nghĩ tôi vẫn thấy nó khó chịu, nó làm sao ấy. Minh phải biết, tôi yêu mình lắm. Tôi yêu mình đến thế nào, tôi mới chịu như vậy...

ÔNG, cười — Tôi biết rồi, tôi biết rồi...

Ông đứng dậy, đi lại bên bà, ghé đầu vào đầu bà rồi vuốt vào má bà âu yếm.

BÀ BA, cảm lấy tay ông hôn — Thật đấy, mình a. Minh xem, mình hôn tôi mấy chục tuổi đầu, nói đồ xuống sông, xuống bể, thế mà mình chả chết trước tôi. (*nhớ mắt chạy quanh cái cặp thu ba cá sấu*) Đến lúc ấy, mình sẽ bỏ tôi cho chơi... mình thì vợ nọ con kia... Lúc ấy ai bệnh vực tôi? Tôi nghĩ đến đây lúc nào thì tôi buồn quá! (*nháy giọt nước mắt giờ vào mắt bà rồi lau đi*). Bà cầm tay ông chùi mắt và chùi vào má)

ÔNG, hết sức cảm động — Mình tôi lắm! Đường tự nhiên như nhiên nghĩ quân ra để mà buồn... Đầu tôi có chết trước mình đi nữa thì mình sợ cái gì, nào? Mình không nhớ cái tờ chúc thư tôi viết đạo trước...

BÀ BA — ... Ồ, mà mình đề nó ở đâu rồi nhĩ?

ÔNG, tay chỉ — Ở trong tủ két

kia kia, mình quên rồi à? Vẫn ở trong tủ két kia. Tôi đã viết danh sách rắng: tôi để hết tiền nông, của chim, của nôi và cái mớ này cho mình. Còn me thùng cá Bích và con me hai đũa đầu có đấy cả rồi: định cơ ở trên Bắc và cái áp ở Bắc-hà, ai có phận nấy cả rồi kia mà... Thôi, mình đưng có với mình nữa... Tôi không muốn làm cho cái trán này của tôi nhàu, (*ông vuốt chân mày*) tôi không muốn cái cặp thu ba này của tôi có ngắn lẽ. (*ông ôm bà hôn*). **BÔNG** có chuông *l'heure*. Ông, một tay vẫn ôm bà, một tay nhấc máy nói, nghe) Allo! Allo!... à ông Đan... Phải, tôi đây... cái gì?... Ông nói cái gì?... à... à! ông có chắc thật không?... Hừ!... Hừ!... Ồ, nếu vậy thì có thể quan hệ được thật... ông phải cắt thêm mấy người nữa lên vào đơn họ mà đồ cho dịch sức, nhớ lấy tên lấy mặt phường đưa đầu đàng... cả những đưa a-dua nữa... rồi ông cho tôi biết ngay, tôi đã có cách để phó... được... được... Hết giờ, ông về ngay nhà giấy tôi bảo... phải... au revoir Monsieur Đan, à tout à l'heure...

Ông để máy nói xuống, nét mặt u tư.

BÀ BA — Việc gì thế, hở mình? Ông Đan, ông ấy nói gì?

ÔNG — Ông ấy bảo cho mình biết rằng những phu, thợ chúng nó rục rịch định đình công.

BÀ BA — Đình công? Vô lý, tại làm sao chúng nó đình công, ông ấy có nói không, mình?

ÔNG — Chúng nó kêu gao xấu, kém, đồ hàng của mình đắt, chúng nó đòi lấy công tiền ngay.

BÀ BA — Chúng nó đòi! Mình là chủ hay chúng nó là chủ? Chúng nó không có quyền đòi cái gì, muốn cái gì hết. Gạo không phải là tiền à? Đồ hàng không là tiền à? Để thường lấy vỏ ron mua được hẳn? Minh nghe tôi, mặc kệ xác chúng nó, chúng nó muốn đình công, chúng nó cứ việc chúng nó đình công.

ÔNG — Đã đành thế, nhưng lúc này là lúc mình đang có lâu ăn than mà chúng nó đình công thì lời thôi, chậm chễ công việc, thiệt to cho mình.

BÀ BA, nghĩ một tí rồi mới nói — Không cần ông a. Việc xuống than chỉ cần có phu ở cầu. Ta có thể lấy phu ở nơi khác đem về làm cho xong chuyến tàu này rồi ta sẽ lên.

ÔNG — Bè nào, trước hết ta cũng phải xếp đá. Cũng cần mới phải ra tay, mình a.

BÀ BA — Tôi cho dân xếp là như trước. Minh cứ nghe tôi, hề chúng nó đình công, không phát tiền, phát gạo, phát đồ ăn cho chúng nó, xem chúng nó làm ra thế nào. Hề đòi thì đầu gối phải bẻ. Hai bữa không có cơm thì biết nhau ngay. Phải thật cương quyết cho chúng nó biết tay. Ông cứ nghe tôi...

HA MÀN

(*Ký sau dâng hết*)

Vi huyện Bắc

PHÒNG TÍCH



1 là : Con no rừya say với ham tình giục
2 là : An no đi ngủ, bay an no đi tìm ngay
Khi đây họ, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng về bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ở (ợ hơi ợ chua) thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi búi, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mới ốm, buồn bã chán tay, bị lặn nám sắc mặt vàng, da bụng dầy. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liễn thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.
Liễn một bần uống Op25 Liễn hai bần uống Op45
VŨ-ĐÌNH-TAN An từ kìm tiền năm 1926
18 bis, **Lachray HAI PHONG**

Đại-ly phát hành toàn tỉnh HANOI : AN-HA 13 hàng Mã (Caidre) - HANOI
Đại-ly phát hành khắp Đông-Đương : NAM-TAN 100 Phố Bonnal, HAI PHONG
Cố hiệu 190 Đại-ly khắp HANOI và các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-BY, và CAO-MIÊN, LAOS

CUỘC ĐỜI MỚI

TINH THẦN MỚI

TINH THẦN mới trong cuộc đời trước hết là một vấn đề luân lý.

Vì ở gốc mọi sự đời mới phải có một số huấn tắc tối thiểu làm phương châm cho hành vi về đủ các mặt: trí thức và hành thức. Đây có thể là những yếu tố của một lý tưởng, một chủ nghĩa sẽ phát trương rõ rệt về sau này, để đưa cá nhân và một xã hội nhất định, đến một trạng thái nhất định.

Cái sức mạnh của lý tưởng dường như thuộc về thần bí, và người ta, một con vật « thần bí » — dù như ở chỗ Karl Marx để quên điều đó — không phải chỉ để cho « kỹ thuật » đưa giá.

Nên trước khi nói đến một phong trào « tân sinh hoạt » để đưa chúng ta đến một cảnh đời tốt hơn dù về mặt nào, cá nhân và xã hội, vật chất hay tinh thần, tôi muốn nhắc tới cái quan hệ cốt yếu của cái phần tử luân lý và tín ngưỡng. Chỉ việc đổi hình thể mà cho là mình đã đổi mới thật thì chẳng là dễ lắm ! Ta phải đổi tận gốc, từ phía trong ta. Sự đổi bên ngoài chỉ có cái giá trị biểu hiệu cần, nhưng không đủ.

Tôi muốn cho chúng ta sâu sắc hơn chút nữa, nhiệt tâm hơn chút nữa, và cần nhất là « muốn » được đến tới, được hơn, vì nếu ta đã mất đến cả cái lòng « muốn » thì còn nói chuyện gì được nữa !

Cười cợt là một lợi khí của kẻ yếu, một cách trả thù kẻ hơn mình và số phận. Nó tỏ một người có « tri » nhưng không cần phải một người có « dũng ». Nó có cái năng lực phá hoại rất hay. Nhưng đến cái thời kỳ kiến thiết, ta phải tập có những đức tính « tích cực » hơn: thẳng được số phận, ta không cần phải nghĩ cách trả thù nó nữa.

Ta có mong thời kỳ đó mau tới hãy tưởng nó đã tới rồi, và ta cũng đổi yếu làm mạnh, không chịu an phận nữa, thì hãy tin tưởng đi, hãy « muốn » !

Hãy « muốn » bỏ cái tâm lý « để họ » đi đã, nó để trừ chúng ta, từ ngàn xưa tâm lý ! « Có đồng đảng mới bình đẳng » được. Tôi muốn hiền chủ đồng đảng về nghĩa luân lý hơn là trí thức. Về sự giới giang, nhiều đồng bào ta có thể sánh với bậc « chủ », nhưng về tâm tính, cử chỉ, họ vẫn là « tôi tớ ». Cái giới của họ không nâng cao họ và nước họ lên tí nào. Và họ vẫn tự nhận (ôi mỉa mai!) là thượng lưu.

Xứ ta cần có một thượng lưu khác, có cao thượng và liết thảo, biết tự trọng và yêu tự do. Một tâm lý « làm chủ », không phải một tâm lý « làm tôi ».

« Hỡi Nathanael ! Ta sẽ dạy người cái thiết tha, cái tâm thành ».

Nhưng chúng ta còn cần một thứ nữa: cái tự trọng ! Một thứ nhỏ mọn nhất mà ta vẫn thiếu, mặc dầu mười mấy năm mòn dùi quân từ trên ghế sơ học cho tới đại học !

Cái mỉa mai đau đớn, khi tôi đọc chương trình khoa luân lý ở ban cao-đẳng tiểu học Pháp-Việt ta thấy có chua trong khoản : « những điều mà người Nam chịu ơn giáo hóa của người Pháp », điều này : « phẩm cách ».

Ngĩa là bản tính của ta là không có phẩm cách. Chỉ có thể. Và đúng.

Du-Lang

Cải chính cần kíp

Trong báo « Chuyện Đời » số đầu có một ông trợ bút lấy tên là Lê Phong đề ký dưới mục « Chuyện tò mò » của báo ấy. Thấy thế, nhiều bạn tưởng ông Lê Phong ấy tức là tôi ; vịn vào cái đề ký này : Tôi viết mấy cuốn tiểu thuyết trinh thám mà vai chủ động là LÊ PHONG, vậy tên nhân vật chính là tên tác giả.

Tưởng như thế là lầm. Vậy tôi xin « cải chính » cái lầm đó.

Thế Lữ

Xuôi giò

THỜI QUEN là một kết quả của sự lười biếng. Muốn làm khác, nghĩ khác đi, khác với người trước mình, khác mình, nhất là khác mình thì bao giờ mình cũng phải suy xét, tìm tòi và mạnh bạo quả quyết.

Trong cao lầu Đông-hưng-viên thời nay người ta vẫn còn dùng như thời Xuân thu, Chiến quốc cái bát nắp để pha trà và cái chén không quai để uống nước. Kể ở vùng Sơn-dông, Trực tề, giữa mùa mưa tuýt, gió lạnh, khi những người qua đường rét run lẩy bẩy, giũa kỹ hai bàn tay trong ống tay áo dày và rộng, mà ở trong nhà mình dùng bát nắp kia, chén không quai kia uống nước trà thơm nóng thì hợp thời lắm, vừa ấm bụng, vừa ấm tay. Và bao giờ cũng hợp thời, dù ở thế kỷ thứ năm trước kỷ nguyên hay ở thế kỷ thứ ba mươi sau kỷ nguyên.

Nhưng đem cái bát nắp ấy, cái chén không quai ấy sang xứ nóng này để dùng vào mùa viêm nhiệt thì thực là một sự lười của thời quen Á-đông. Họ đã dùng, ông cha họ đã dùng, dùng vì tiện lợi, thì họ cứ dùng theo, dù không tiện lợi. Người Âu tây cho đó là một biểu thị lòng bái ngoại. Không, do chỉ là biểu thị sự lười biếng của trí suy xét.

Theo thời quen, ta cho là tốt, là phải, những cái gì đã có danh là tốt, là phải. Ta lười biếng không chịu tự luận. Mà ta lười biếng như thế cũng chỉ vì thói quen. Thói quen luận tư tưởng ta như luận cái tay đánh đàn thạo của một người mù.

Nghe nói người kia có tinh vị tha, người này có tinh ích kỷ, ta yên trí ngay rằng người thì nhất tốt, người thì hai xấu. Trong đầu ta đã sẵn sẵn có một bản thống kê khai rõ các việc tốt, xấu của loài người, và bản ấy ta đã học thuộc lòng, nên khi nghe đọc đến một tên, ta bình phẩm ngay được : tốt hay xấu. Còn suy xét,

Bài « LÀM CÔNG DÂN » hoãn lại một kỳ, để thêm tài liệu mới.

nghe ngại mà làm gì cho học trí.

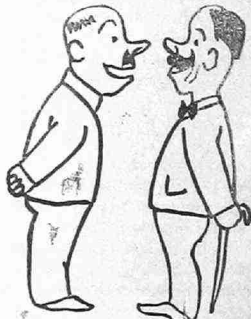
Vậy nếu có người bảo ta : ích kỷ là một nét tốt, ta cho ngay rằng người ấy ngay biến mà không thêm chú ý nghe lời bàn cãi của người ta.

Nhưng ích kỷ vị tất đã không là một nét tốt, hợp nhân đạo.

Nếu ai cũng ích kỷ, cũng chỉ nghĩ đến mình thì chắc không còn ai phiền nhiễu ai. Mình không muốn người khác phiền nhiễu mình tức mình cũng không muốn phiền nhiễu người khác. Mình không làm hại người khác không phải vì mình yêu người ta mà chỉ vì muốn người ta không làm hại mình. Đó chỉ là lòng ích kỷ.

Bàn rọ ra, nếu người cha ích kỷ chỉ nghĩ đến mình, thì người con sẽ không biết tự lập. Nếu người con chỉ nghĩ đến mình mà không phụng dưỡng cha mẹ (và cho mẹ cần gì con phụng dưỡng vì đã biết ích kỷ để dành tiền dưỡng lão) thì sẽ có đủ thời giờ để làm được nhiều việc có ích cho xã hội. (Tự nhiên việc làm của mình có ích chứ không phải mình muốn hay định có ích, vì làm một việc có ích cho xã hội, mình chỉ cốt có cái thù làm việc ấy, nghĩa là mình chỉ ích kỷ, nghĩ đến mình.)

Khái-Hưng



— Vợ mày chưa chữa ?
— Vợ tao chưa chữa. Thế còn vợ mày chưa chữa ?
— À, vợ tao cũng chưa chữa.

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

N° 827 — 200 bougies
1 litrê dầu đốt sáng 18 giờ

N° 828 — 300 bougies
1 litrê dầu đốt sáng 12 giờ

N° 829 — 500 bougies
1 litrê dầu đốt sáng 10 giờ



PETROMAX RAPID

Bên PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon KHỎI PHẢI SÓNG BĂNG RƯỢU ALCOOL :

KHÔNG ĐÂY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẤP SONG CÂY ĐÈN ; MUỐN ĐỐT BĂNG DẦU HỒI HAY DẦU SÁNG CÙNG ĐƯỢC

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ về công, xa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền xứ Đông-Dương :

Etablissements **DAI-ICH** - 29, Bd Tongdoo-phuong, Cholon
Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các thiếu đèn.

Làm dân

phong sự của Trưng Trắc

I. — SAU LŨY TRE

Những thuyết của Trưng A. (Tếp theo)

ONG Phó ngất lời A., giảng cho tôi hiểu rõ hơn :
— Trưng A. của tôi đây, khỏe lạ lắm.

Hắn đã từng đi ăn cướp. Một mình một bữa, đùng chiến cho «quần lương» thảo. Không những thế, hắn lại còn quay lại, phá vấy để cướp một thùng trong túi bị thương, công chạy...

Trưng A. gật gù, nửa khoe, nửa nhũn :

— ... mà thoát như thường ! Hai ông tỉnh, dân làng ấy mà ! Đến tại «tốt đen» có súng mà còn chẳng nước gì nữa là !

Ông Phó nói tiếp :
— Tốt đen tức là linh cơ. Tôi sờ-đi cái nhấc A. lên làm Trưng để làm cánh tay phải cho tôi cũng vì thế. Sở Trưng A., tức là sở tôi, thế mà có ngờ đâu...

Ông nhìn A. :
— Anh còn nhớ không ? Một đêm, tại anh báo tôi có bon trái đang chờ muối lặn, có thể «làm tiền» được ! Tôi tin có các anh, giông giạc xuống thuyền khám. Chúng nên tôi một trận xuôi bỏ mẹ ! Mất cả khăn, mất cả giày, bỏ lê bỏ cang vung được tên bờ mới thấy các anh chạy đến.

«Tiền đâu chứ thấy, chỉ thấy được uống nước cua ! Các anh mượn người đánh tôi, tôi còn lạ gì !»

Mặt, mồm, lỗ mũi Trưng A. đều nở to hết cả ra. Gân trán, gân cổ hẳn nổi lên.

Hắn cầm miếng đậu sắp đưa lên miệng, lại vứt mạnh xuống đất :

— Phải, thế nghĩa là con phản ông !

— Không phản thì là anh sợ !

— Vâng ! Thi con sợ ! Thế cho ông thích nhé ?

Hắn tợp cả chén rượu, nghiêng răng cười sè sè.

Cái ô hay con dao bẫy ?

Trời chiều không lạnh. Chúng tôi rảo bước trên con đường thẳm đã gần trắng xóa. Tôi thấy ông K. gù gù đáp lời chào một người

đã đứng tuổi vắn áo tây dạ đen, quần vải nâu, chân đi giày nâu. Cổ hắn chằng khăn lụa kín mít, như người ốm. Ông K. giới thiệu xong, lại tự hỏi :

— Không ! Hắn là ông lang ở làng tôi. Mả quai sao hôm nay lại ăn vụng như một ông cai lục lộ. Lại mặc áo rết như sắp sửa đi coi dê đêm vậy.

Rồi ông không để ý đến người ấy nữa. Riêng tôi, tôi vẫn nhớ đến đôi mắt đen láy, trẻ và tươi quá trên một bộ mặt quắt đã già, nhất là đến cái «kỳ quan» này, giữa một xóm quê ; bộ râu tây soán ngược lên trời của hắn.

Một ông lang hay một anh bạc bịp ?

Chiều hôm sau, chàng tôi được tin lang T. vừa bị bắt tại trận, trong một vụ cướp lố n. Đứng «chiến» ông, hẳn đã dám chết tươi coi các sự chủ, mũi dao đi suốt từ mồm ra đến gáy. Đem quân đến cướp nhà này là lần thứ hai, vì tiếc những cốt tiền trình mà lần trước, chàng không mang đi hết được.

Hắn khai như thế này, trước mặt các quan :

— Con chỉ là một người nho học chuyên việc cứu dân độ thế. Nhân đi thăm bệnh qua đây, con tạt vào xem. Con mục đó lại giả họng kêu con là ăn cướp ! Tức mình, con lấy ô trục «khê» vào mồm nó, ý muốn cho nó câm đi. Ai ngờ, có thể mà nó chết được.

Ô không có, chỉ có con dao bẫy, lưỡi to đến ba, bốn phân tày, mà lang T. muốn cho người ta nhầm với cái gọng ô, to bằng cái xe điếu.

(Lang T., Trưng A. đã đi ở tù, từ năm năm khổ sai trở lên vì tội giết người, ăn cướp, trong khi tôi viết những giòng này).

Hòn đất hay hương đình

Ngồi trên bờ giếng, ông K. quay mặt vào đình, nói :

— Cái hương đình và cái hòn đất có ảnh hưởng đến làm tình và cả nghề nghiệp của dân làng. Có chỗ thì chỉ có bạc, bịp ra thành, nâu rượu lậu quanh năm. Có chỗ thì chuyên một việc làm quan, một anh quen, không có gì là thông minh cả mà mềng ra cũng tù tội. Có chỗ chuyên chữa hoang. Có chỗ chuyên nghề mù thung.

«Ở đây, ông q, thì chuyên đi ăn cướp. Họ bảo là đất nghịch. Nhưng tôi, tôi bảo là đất nghèo. Nghèo từ ông thành hoàng làng nghèo đi. Ai lại «cụ» có mấy cái lông vàng để thờ trong đình. Thế mà rạch như tờ địa, cũ như đồ cũ. Phải có một đêm, thầy tôi nằm mê thấy «cụ» mặc áo tráo rách, trông bé rạc quá, mới lam cho làng thay lông mới.

Ông buồn bã :

— Đề hôm nào ông ra xem lang tế. Nhị đi dâng nhĩ, kèn đi dâng kèn, n. K. ữ n. g. anh nhọc công thì hon ăn vụng cũng tan g thương như liêng nhục của họ. Còn các cụ vào tế thì khôn

khô khốn nạn ! Mũ thì bạc phếch, rách từng chỗ như có chuột gặm. Áo lam mà gần hóa trắng, tai để lòi hai khuỷu tay áo cánh nâu ra. Lại quần, lại hia nữa. Ông tưởng tượng họ xem : hai ông quần nâu buộc lại đất vào trong đôi hia nhưng trơn vải, và ọ p...
Trông về mặt trình trong, say sưa trong nền hương của các ông chủ tế, bồi tế, tôi không buồn cười, mà chỉ cảm động...

Tôi đáp :
— ... như lúc trông thấy người đời trình trong húp để một tí cháo.

Ông K. chép miệng :

— Miền Bắc là đất võ, sinh nhiều anh hùng, Miền Nam, sinh nhiều văn nhân và người ăn khỏe.

Ăn khỏe mà không có việc làm, tất thành ăn cướp !

Hôm nay mặt Trưng A. đỏ

như gấc, có vẻ vừa trình trong vừa vôi vàng. Đêm qua hắn vừa bắt được một đóm trộm bóp ngó. Tên trộm hiện còn bị trói ở điếm, một tay có máu mắt trong làng là nhiều Tr.

Các cụ ra xét lại ruộng ngô, ngồn ngang những gốc, đã bị bê gãy ngang.

Có cụ thật thà hỏi :
— Ruộng của nhiều Tr. đây mà ! Sao hắn lại đi ăn trộm của hắn được ?

Trưng A. vội mời các cụ nhìn sang ruộng ngô bên cạnh. Hắn chỉ một chỗ có răm cây còn trơ gốc :

— Băm, đây kia a ! Đây là ruộng ngô của tuấn. Bấy mới là ruộng bị nhiều Tr. nó xẻo nát cả đống qu, đã ăn trộm. Nó thấy động, nên bê ngô của nhà nó để vu vạ cho anh em tuấn chúng con lay các cụ xét cho tuấn nhớ a.

Các cụ trước tiên nghĩ đến xôi và thịt rồi mới nghĩ đến trộm.

Xôi thịt thì chỉ có thể dấy ra ở nhà nhiều Tr. được thôi.

Các cụ liền đồng thanh :
— Phải rồi ! Hừ, đã khôn lại ngoan ! Nó giấu thế mà biết «tham» thế kia a ?

Rồi các, nhiều Tr. bị trói mới đem, mất trâu cau, mười đồng bạc trẻ là cho lý dịch.

Và tuấn được một bữa chén, với mấy gánh ngô của... nhiều Tr. Vì hắn cái thế nào được với dao bẫy của Trưng A.

A. thủ thật với ông Phó :

— Chúng con đang đêm bê trộm ngô của nó. Thế nào nó lại bắt được quá lang. Nó cha chèo lên. Chỉ còn một cách : trói gó thẳng có ngó lại, bê mấy củ ngô của mình, dấu biến ngó ăn trộm đi, rồi nổi trống, trình lang mới bắt được trộm. Nhiều Tr. cũ việc bắt tiền ra nữa, thế là đôi bên thỏa thuận, thừa ông !

Hắn vui vẻ hơn lúc kể một chuyện khôi hài.

Ông K. hỏi A. :

— Thế các anh quảng Trưng Nhi, còn nhiều Tr. đi đâu ?

— Ấy há ! Minh phải liệu mưu mớ sẵn chứ. Cho nó nửa chai bô, với một đôi «khuyên», rồi cho nó về nhà vợ nó. Ngay lúc trông thấy bố bị trói, thân danh nó là một Trưng Nhi, mà mặt nó cũng vẫn cứ ngó ra, chỉ thứ dai sườn sườn.

(Xem tiếp trang 19)





Rosée

TRUYỆN NGÀN của THANH-TỊNH

LANG thang đi tìm việc hai tháng ở Cao Mên, Xuân đã thấy lòng buồn và chán nản. Xuân không ngờ ở Parsat lại kiếm việc khó khăn đến thế. Lúc bỏ làng Mỹ-Lý ra đi, Xuân có bao nhiêu hy vọng tốt đẹp. Bây giờ thấy tiền tan cả.

Hôm ấy Xuân đi xem họ thiếu người chết trên đồi thông Vạn. Trời đã quá trưa mà Xuân chưa chịu về. Lúc Xuân đang đo mình với bóng nắng để đoán thời giờ thì bỗng có tiếng ai gọi đến Xuân. Xuân giật mình vì tiếng ấy Xuân nghe quen quen. Lúc Xuân quay đầu lại thì thấy ngay bà giáo Mens đứng bên vệ đường với cô con gái, Xuân nhận được bà giáo dạy mình ngày trước thì lòng mừng quá. Xưa kia bà Mens chường tài học của Xuân lắm. Có lần bà đã tỏ ra vẻ yêu mến Xuân như một mẹ hiền yêu con. Bà ta từ từ tiến về phía Xuân và lúc nào cũng hết lòng che chở bọn học trò bị lấn hiếp. Học trò hồi ấy thường gọi bà là Ma Mens (Mama) và xem bà như một người mẹ thật.

Hôm ấy bà nghe Xuân không có việc làm nên tỏ ý muốn mời Xuân về nhà dạy cô con gái. Xuân mừng và cảm động quá đến nỗi những giọt lệ thấm tràn ra khoe mắt.

Cô con gái bà Mens tên là Rosée và năm ấy mới mười sáu tuổi. Xuân tuy lớn hơn Rosée nhưng bốn tuổi nhưng chỉ cao hơn Rosée được nửa má tóc. Rosée ngoan ngoãn và trông người thì thủy mị lắm. Bà Mens hóa đồng năm Rosée còn năm tuổi. Bà ta hết lòng chăm nuôi con khôn lớn và nhất định không nghĩ đến việc tái giá nữa. Trước kia bà ta dạy ở Quinhon, sau vì mang bệnh luôn mấy tháng nên bà xin lên nghỉ dưỡng sức ở Parsat.

Rosée được sự dạy dỗ của mẹ nên học hành tiến tới lắm. Xuân chỉ cắt nghĩa qua là Rosée hiểu ngay. Qua tháng sau bà Mens lại muốn Xuân dạy cho Rosée biết cả tiếng Annam nữa. Nhờ sự thông minh của Rosée, nên cách dạy ấy Xuân cũng không lấy gì làm khó lắm. Hai tháng sau Rosée đã bập bẹ nói được tiếng Nam với Xuân. Lúc hai môi tươi thắm của Rosée ngập ngừng hay mấp máy để nói ra được ít tiếng nam thì Xuân nhìn sống không nhảy mắt. Có lúc nhớ mãi không ra, Rosée nhìn Xuân mỉm cười rồi nói tiếp một tràng tiếng Tây trong suýt. Những lúc nghe ở miệng xinh xắn của Rosée bật ra ít tiếng Nam thì lòng Xuân hồi hộp và sung sướng một cách lạ.

Lúc nào nhớ nhà, Xuân lại ra ngồi ngoài vườn hoa ca vọng cổ. Tâm hồn Xuân lúc ấy như phiêu diêu bay về quê cũ. Đứng trong cửa sổ nhìn ra, Rosée ra chiều cảm mến lắm. Có lúc Rosée nghe hay hay muốn bắt chước ca theo, nhưng mới ca lên được ít tiếng, Rosée đã vội ôm đầu cười ngất nghe. Những lúc Rosée cười thì má hồng trên đầu rung chuyển mạnh, óng ả và nhấp nháy như những sợi tơ hoa.

Một buổi sớm mai Rosée đến bàn học với một bộ áo quần Annam bằng lụa trắng. Cô tay trái của Rosée đeo một chiếc vòng huyền. Rosée lúc ấy đẹp lộng lẫy như một bức tranh tiên. Xuân tự nhiên cảm thấy lòng bối rối một cách khoan khoái. Lúc Rosée ngược mắt nhìn mình thì Xuân không giữ được vẻ tự nhiên nữa. Xuân hơi lúng túng. Rosée lặng lẽ trải sách vở lên bàn rồi nhìn Xuân thông thả nói từng chữ một:

— Áo quần Annam của Rosée

đấy. Mẹ Rosée may sắm ở Quinhon. Anh Xuân trông Rosée mặc có được không.

Nói xong Rosée nhướn miệng cười, để lộ cả hai hàm răng trắng như ngọc. Xuân nhìn Rosée nói sẽ:

— Lúc nào nói tiếng Annam Rosée nên tự xưng là Sương Hoa hay hơn. Còn về phần tôi, bắt đầu từ hôm nay tôi xin gọi là Rosée Hoa. Rosée có bằng lòng không?

Rosée gật đầu mỉm cười:

— Sương Hoa bằng lòng lắm.

Xuân đưa tay lật từng trang sách để trước mặt một lát rồi nói tiếp:

— Rosée Hoa mặc áo Annam trông xinh hơn một cô gái miền Trung và yêu điệu hơn một cô gái Huế.

Rosée cúi đầu cười chum chim rồi xóc cổ áo nói tiếp:

— Hôm nay học tiếng Annam nên Sương Hoa phải vận áo Annam. Như vậy mới có ý nghĩa, phải không anh Xuân?

Xuân mỉm cười nhìn Rosée không đáp, nhưng lòng Xuân lúc ấy phơi phơi như buổi trưa thu lồng gió mát.

Tuy nói vậy nhưng buổi học chữ Pháp sáng hôm sau Xuân cũng còn thấy Rosée vận y phục An-nam. Lần này ngồi vào bàn học Rosée đã nhìn Xuân nói với:

— Để rồi đây Sương Hoa sẽ xin mẹ sắm thêm một chiếc kiềng vàng nữa.

Xuân thấy Rosée càng ngày càng nhi nhánh và ra ý chiều

Xuân, nên cảm mến vô cùng.

Một buổi mai mùa thu, Rosée ra phòng học thật sớm. Thấy Xuân chưa có mặt ở đó nên Rosée đến đứng tựa bên cửa gương vờ vờ nhìn ra sân. Ngoài trời lúc ấy mưa lau bay và có gió lạnh thổi vì vèo qua kẽ lá. Không biết nghĩ gì, Rosée tự nhiên đứng thẳng người, há hơi trên mặt gương rồi tay máy lấy ngón tay chỗ viết.

Ngay lúc ấy thì Xuân mở cửa đi vào. Rosée lật đặt lại ngồi trên ghế. Xuân đến để chồng sách lên bàn rồi đi lại bên cửa sổ định xem tờ lịch treo gần đấy. Lúc thấy có chữ trên mặt gương Xuân thì mở mắt nhìn lại xem. Xuân làm bầm mực:

— La Rosée du Printemps... (1)

Xuân hồng rùng mình. Xuân không dám quay đầu lại nhìn Rosée. Xuân sợ Rosée đoán được về sung sướng của mình. Nhưng nhìn thẳng vào gương Xuân thoáng thoáng thấy bóng Rosée đang nhìn sau lưng mình với cặp mắt mở rộng. Nhưng chưa một lát sau Rosée đã từ từ quay đầu lại nhìn xuống bàn, hai má đỏ ửng và má tóc trên đầu hơi rung rung.

Bắt đầu từ hôm ấy những cử chỉ của Xuân và Rosée không được tự nhiên như trước nữa. Mỗi lần cặp mắt hai người gặp nhau thì má Rosée đã phơn phớt đỏ, còn Xuân thì giả vờ đưa tay lên che mắt.

(Xem tiếp trang 17)

(1) Giọt sương mùa Xuân

Áo tắm bè...

Kỷ concours de maillots de bain à SEPTO NAUTIQUE năm 1937, áo tắm CỰ CHUNG đã chiếm bốn giải nhất, như vậy đủ tỏ ra quần áo dệt của nhà CỰ CHUNG tốt và đẹp không đâu sánh kịp. Xin đòi cho được marque CÉCÉ mới là thật hiệu.

CỰ CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

Téléphone N 523

GIẢI ĐÁP Ô CHỮ KỶ TRƯỚC

Ngang

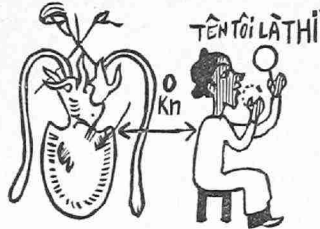
1 - Thuần quyền. 2 - Hoạt. Mong.
3 - U ãa. Tục. Êch. 4 - Ym I Tha hồ.
5 - Ê. Tài năng. Ê. 6 - Truyền
nhiệm. 7 - Nông hóa. 8 - Hà. Càn cá.
9 - Anh. Nya. Chờ. 10 - Cử ai.
Chạp 11 - Hương thượng.

Đọc

1 - Thuyết khách. 2 - Hoám. Ân
ư. 3 - Uân. Tũn. Hao. 4 - Yt. Tây
ốc. In. 5 - Thiên án. 6 - Nhuận nguyệt
7 - Thanh ca. 8 - Um. Ôn hòa. Cự.
9 - Y ọc. Già. Chy. 10 - Ea nơ (N)
Nhan. 11 - Nghiêm tường.



TRANH ĐỒ - Mỗi
kỳ sẽ có một bức
tranh đồ rất vui.
Các bạn cứ xem
hình vẽ mà đoán
ra hoặc một câu
phương ngôn,
phong dao hay thơ
v. v.



Đây là một câu
phương ngôn mà
ai' ai cũng biết.

(Lời giải đăng kỳ
sau)



TRÔNG TÌM

LỜI THẦY THUỐC

Cách cho trẻ con ăn

Ấy là một thời kỳ mà các bà mẹ phải hết sức cẩn thận, cái thời kỳ phải thay đổi dần dần thức ăn cho con trẻ. Từ trước, không có gì khó khăn cả: chỉ dùng sữa mẹ - cho bú hay đưng vào chai - cũng đủ. Qua sáu tháng phải thay đổi hết; thời kỳ bú sữa người ta hay kéo dài ra quá. Chỉ sữa không không có thể mang lại cho cơ thể trẻ chất sắt, chất đồng, những chất muối dễ tiêu, các sinh tố cần dùng để bổ dưỡng cho trẻ. Vậy bắt buộc phải đến thời kỳ cho ăn pha, không nên chậm chễ.

Thời kỳ thứ nhất theo với thời kỳ mọc răng cửa: nước bọt và vị toan của trẻ có đủ tinh cách tiêu được bột. Một thìa cà phê bột cho vào sữa mang thêm lại cho sữa những chất tốt khiến cho trẻ năng cần rất chóng...

Từ sáu đến bảy tháng, cho trẻ ăn sáu bữa mỗi ngày: năm chai sữa và một bữa súp rau nấu hơi đặc, cho thêm một thìa bột gạo hay sắn. Hay nấu sữa theo cách này: hòa một thìa cà phê bột vào 50 grammes nước lạnh rồi khuấy vào 150 gr. sữa đun sôi, thêm một miếng đường và một chút nhỏ muối, xong đun nhỏ lửa trong hai mươi phút.

Từ tám đến mười tháng, số bữa ăn rất lại còn năm: ba chai sữa, một bữa bột hòa với sữa, một bữa súp rau nấu với bột gạo hay bột sắn.

Từ mười đến mười hai tháng, thay súp rau bằng khoai tây chín nghiền nhỏ qua dây lọc, thêm một ít rau luộc như artichaut, cà rốt, v.v.: cho

ăn thêm quả chín hay mứt quả. Cho uống thêm nước quả tươi, rất tốt.

Đến tháng mười hai, thời kỳ bắt đầu mọc răng hàm, là bước vào thời kỳ thứ hai: cho ăn mỗi ngày bốn bữa thôi, cọng số sữa không quá 400 đến 500 grammes. Trứng gà, mà lòng đỏ là một món ăn hoàn toàn, sẽ cho ăn tuần lễ hai lần, thật tươi và thật chín (4 hay 5 phút đun), lòng đỏ trứng chín chọn với một ít khoai tây nghiền, hay cà thực bột mì có trứng chọn với ít bơ tươi. Trong một bữa ăn trong ngày sẽ có món nước thịt ép hay nước cháo gà.

Đến mười lăm tháng, cho ăn thịt được: súp nấu với bánh tẻ thái mỏng, và 20 gr. thịt thái nhỏ.

Đến mười tám tháng, thịt chín thái nhỏ. Đến thời kỳ mọc răng nanh, phải cho ăn nhiều thịt hơn: 25 gr. thịt nướng, óc cừu, jambon thái mỏng, hay cà nấu có cho it nước chanh.

Kể đến thời kỳ đưa trẻ đủ răng và đã trở nên một người nhỏ...

(Dr. Pangloss - Marianne)
M. dịch

NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT HIỆU CON VOI



1 lq 8 grs Op20 1 tá 2p00
1 lq 8 grs Op30 1 tá 3p00
1 lq 20 grs Op70 1 tá 7p00
1 lq 500 grs Sp30 1 kilos 16p00

PHÚC - LỢI

N° 1, Avenue Paul Doumer - HAIPHONG

Tchi-Long 66, Rue des Paniers à Hanoi
Thiên-Thành Phố Khách à Namdinh
Quân-Hưng-Long Rue Sarraul à Vinh
Phúc-Thịnh Rue Paul-Bert à Huế
Quảng-Hưng-Long Marché à Tourane
Đồng-Xuân Rue Gia-Long à Qatnahon
Phạm-hạ-Huyền 35, Rue Sabourain à Saigon

BÉO... GẦY

Bản bà béo quá không thể nào có hình vẻ đẹp được, người nom chóng già, mặc quần áo tốn thời rất chóng mất. Muốn nhẹ bớt cân đi các bà hãy dùng thuốc THANH-THÂN-HOÀN P. E. mỗi tháng bớt ít nhất được 5 kilos. THUỐC NỖ VŨ (globules mamillaires) làm cho vú rắn và nở ra, cốt để tôn vẻ đẹp của bộ ngực. Chỉ 10 ngày thấy hiệu nghiệm. Thuốc làm gầy và nở vú trên đây của MỸ-VIÊN TAMINA bán Pháp chế ra. Cam đoan không hai lì vị, mỗi lọ giá 1p80

Bán lại hiệu:

Đào-Lập

71, Phố Hàng Gai, Hanoi

CABINET D'ARCHITECTE

**NGUYỄN - CAO - LUYEN
HOANG - NHƯ - TIẾP**

Architectes diplômés F. L. S. I.
Angle Rue Richand et
Borgnis Desbordes - Hanoi



SỮA NESTLÉ

Hiệu con Chim

**SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP**

SỨC QUYỀN BÀN: cho các nhà
thương, các nhà hộ-sinh và
các nhà thương binh, v. v.
ở Trung-quy, Bắc-quy và Cao-Mên



Ở ĐÂY BẮNG



XÀ XỆ - Hàng họ bác bán có chạy không?
 - Cám ơn bác, nhà cháu nhờ giờ cũng đủ gạo ăn.

L U' O' M L A T

MUỐN SỐNG 100 TUỔI

Lời khuyên của ông Rockefeller.
 Dưới đây là mười điều khuyên của một người sống trăm tuổi, ông John D. Rockefeller. Phải chúng tôi theo những lời dạy đó mà nhà triệu phú Mỹ đã thọ tới cái tuổi đáng trọng ấy (98 tuổi)? Ta hãy theo đó, rồi ta chờ xem!

Một giải văn chương lạ lùng

MỘT ủy ban các nhà làm báo Mỹ mới đây có ban tặng một giải thưởng nghìn đồng bạc Mỹ cho một ban đồng nghiệp ngoại quốc đến ngụ ở thành phố New-York đã hai mươi nay vì... ông này chưa viết một cuốn sách nào nói về nước Mỹ. Thoạt tiên ta tưởng cái cử chỉ ấy là lạ lùng lắm. Sao lại ban giải thưởng văn chương cho một cuốn sách chưa viết? Tầng thượng một tác giả không phải là tác giả? Nhưng người được thưởng chẳng đã tỏ ra có một lương tâm nhà nghề hiếm có, khi đã dành ra hai mươi năm giông đê say sớt về một dân tộc nước ngoài, rồi mới viết?

19. Vì vua đã có lệnh cấm không được coi rờ một mạng người, đưa lên trên trời, nên người ta thay vào bằng một con gà và một con vịt. Không khí của bay lên và hạ xuống miền Vaucresson ...
 Ngay chiều hôm ấy, người ta trình diện vua hai nhà « phi-hành » ở nh tiếng no.

Vua ban thưởng một cách bất ngờ: hai nhà phi hành đầu tiên ấy đã được cái hân hạnh làm môn ăn cho vua bữa cơm chiều hôm ấy.

Sông dưới đáy biển

NGƯỜI ta biết rằng sông bể là do ở sự hoạt động tự nhiên của nước biển và chỉ chịu theo mệnh lệnh của gió, nước thủy triều thì tuân theo những luật lệ đều đặn nhịp nhàng yên lặng, còn những luồng nước biển là những cái bí mật trong những cái bí mật của biển cả. Những con sông nước mặn ấy là con đường chính yếu của sự đi lại trên mặt biển. Những luồng nước ấy thường ở dưới đáy biển, dẫn đến xích đạo nước lạnh ở nam và ở bắc cực. Cũng có luồng ở trên mặt biển nên khi gặp đất liền, phải lya theo ven bờ biển rồi bị sóng triều đánh tan đi. Nhưng có nhiều giống khác, đi luôn mãi không ngừng, qua suốt cả những đại dương và làm hoạt động dưới đáy biển mà ta tưởng yên như chết.

Những con sông nước mặn ấy không phát nguyên ở trên núi xuống mà cũng tự vạch lấy một đường trong đại dương, đến nay những nhà bác học cũng chưa được am tường lắm.

- 1 - Không bao giờ nên dùng dụng cụ với những cái vai, cái khớp ở đời, với những công việc và sự tiến hóa của các nước ngoài.
- 2 - Ăn cho có chừng mực và đúng giờ.
- 3 - Tập vận động nhiều, nhưng đúng thời giờ.
- 4 - Ngủ cho đủ giấc.
- 5 - Không bao giờ nên để sự buồn nản tràn ngập tâm hồn.
- 6 - Làm mỗi sáng một bản chương trình những thời giờ dùng trong ngày hôm ấy, và theo cho đúng.
- 7 - Năng phơi người ra ánh sáng mặt trời.
- 8 - Uống được bao nhiêu sữa thì cứ uống.
- 9 - Theo lời thầy thuốc và đến khám bệnh luôn.
- 10 - Tránh dùng trí hay dùng sức thái quá.

(Marianne)
 M. dịch

CÙNG GHEN!

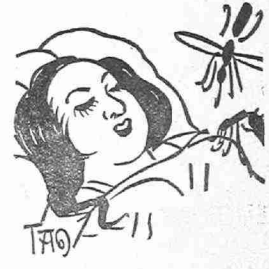
Hoa biết nói

O' thung lũng giãy núi Andes xứ Satagonie (Nam Mỹ), người bản thổ đặt tên *hab lafor* cho một thứ hoa thuộc loài huệ. Hoa ấy nở lúc rạng đông, cánh hoa cọ sát vào nhau thành một thứ tiếng rào rào như đàn ong bay, nhưng nghe xa y như tiếng người.

Người bản thổ có quyết là hoa ấy có một thứ tiếng mà người ta không hiểu, nhưng hoa có thể nói chuyện với những hoa khác dù ở cách rất xa.

Vì lúc rạng đông trong những vùng có nhiều cây ấy mọc, người ta tưởng nghe thấy người nói chuyện thục.

Đó mới đích thực là hoa biết nói, không còn phải vì von gi nữa.
 (Marianne) M. dịch



MUỐI CÁI - Nay tôi cảm cấu không được dốt cho chỗ ấy đấy...

Điều xi-gà của ông Edgar Poe

NHÀ văn hào Edgar Poe vào một cửa hàng, chọn rất lâu một điều xi-gà, để trên quầy hàng, rồi truyền lấy một cốc rượu, uống một hơi cạn và đứng đấy đi thảng.

Chủ hàng gọi đặt lại:
 - Nay i ông chưa trả tiền rượu i...
 Thi-sĩ trả lời:
 - Chính thế, tôi uống rượu thay vào điều xi-gà.

Nhưng điều xi-gà ông chưa trả tiền.
 - Đã hẳn, vì tôi đã trả lại xi-gà!
 Hồi ông lặng lẽ đi thảng, để chủ hàng lúng túng mãi về cách lý luận kỳ khôi ấy.

Một con gà và một con vịt đã được « đi »

trên không trước nhất

TRONG những cuộc thí nghiệm dẫn tiên, ở Folie-Titon, ngày 12 Septembre 1783, dưới quyền chỉ huy của anh em ông Montgolfier, người ta đã trông thấy một chiếc khinh khí cầu rời mặt đất. Có nhiều người đến dự để ngoạn không cuộc bay.

Song, không khí của mới bay lên thì đột nhiên thay, khiến khinh khí, trong số có nhiều nhà thông thái, phải thất vọng. Ngay hai hôm sau, ngày 14, người ta buộc lại khinh khí cầu, và làm xong ngày

BÔI TEINTURE D'IODE CÁCH NÀO?

NÊN cần thận định teinture d'iodo vào một cái lọ thủy tinh nhỏ, để tránh những tai nạn có thể xảy ra.

Nếu phải dùng một thứ teinture d'iodo đã cũ, thì như sau đây: lấy vài giọt teinture d'iodo ấy, cho thêm một chút nước lã, tất sẽ có căn. Nếu không, thì là đã có biến ra một chất mới, làm rộp da; vậy không nên dùng.

Cũng vì những lẽ như trên, không bao giờ ta nên đắp bông ướt lên trên da đã bôi teinture d'iodo, vì ta sẽ làm bong rộp da. Trước khi đắp bông phải lau cho sạch teinture d'iodo đã.

Trẻ con hay những người nhỏ da, phải dùng teinture d'iodo pha một chút cồn 90 hay eau de cologne tốt.

Muốn làm sạch teinture d'iodo đi, có khi người ta dùng miếng bông đắp eau de cologne hay nước dãi quí xoa lên lên da. Nhưng gián tiếp hơn là bôi lên da một ít bột nhô.
 (D. L.)

Rượu Chối Hoa - Kỳ

Các bà sinh nở muốn khi ra cũ, được đỡ da, thấm thật mạnh khỏe như thường, không lo té-thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chối Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chối Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, té-thấp, thể-thao, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím thối, sai gân, bị đờn, bị ngã, chảy máu, đứt tay, cầm máu, cầm thú, xoa điều khôi hết, kiến hiệu vô cùng. (Aiméoua mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-Lý)



Phòng-tích « CON CHIM » ở khắp các tỉnh Trung Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mên, Laos.

Thước Lậu Bào - An

Là một thứ thuốc gia truyền uống vào không vật vã một nhọc và hại sinh dục như những thứ chẻ bằng ban miền, thủy ngân, (dầu bà có thai cũng uống được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã thấy kiến hiệu, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khỏi nên đã được nhiều anh em chị em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến người Tây ở vì Ta cũng công nhận là không đầu bằng.

LẬU MỚI MẮC, tiền tiện tức, buốt, xót, làm mủ nên uống đàng số 14 giá Op60 một ve. — MẮC ĐÁ LẬU, tiền tiện thông, không buốt, ít mủ, có người sáng dạ mới có một tý (goutte millitaire) nước tiểu thì đục và làm vẩn (filaments nên uống đàng số 15 cũng Op60 một ve.

BẢO - AN - ĐƯỜNG - 22bis Route de Hué - HANOI



LOAN, DỪNG

TẬP I

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẬT-LINH

(Tiếp theo)

TRÚC nói :
— Nếu anh vừa mới nghĩ ra xong thì bây giờ anh quay về cũng còn kịp. Tôi nghĩ lại mới biết cũng khá nguy hiểm cho anh. Mà nhất là không cần anh phải đi.

Nói vậy nhưng Trúc biết là không bao giờ Dừng quay về nữa. Dừng cũng không cần trả lời Trúc, chàng hỏi sang chuyện khác :

— Cần nhất là làm thế nào anh ấy đi ngoại quốc thoát chứ sống ở trong nước mà sống lần lút như vậy thì chịu sao nổi. Đến chúng mình đây còn không chịu được nữa là . . .

Yên lặng một lát; rồi chàng lắc đầu tiếp theo :

— Anh ấy có tính liều lắm. Ngay từ trước đã thế, tôi ở trọ với anh ấy hai năm tôi biết. Tôi sợ lắm . . .

Trúc đáp :
— Tôi chỉ sợ cho anh vì biết đau anh không phải liều như anh Thái . . .

— Tôi chẳng nóng đầu bao giờ cả.

Trúc cười :
— Tôi thì dự việc bại lộ. Người ta sẽ tìm bắt anh là đồng đảng. Quay rồi đến cụ lớn, anh có yền

được ở nhà không ?
Dừng đáp :
— Đều lúc đó thì liều vậy. Trúc mỉm cười :

— Ấy đó . . . Nhưng bây giờ hãy cứ liều thử xem sao đã. Chưa chết ai mà sợ.

Hai người lại vui vẻ rần bước đạp. Trúc thoáng nghĩ đến Loan. Về buồn bã của trời đông làm Trúc thấy rợn rạo cái ý muốn hỏi Dừng về Loan. Chàng quay mặt nhìn bạn và lưỡng lự không biết bắt đầu câu hỏi ra sao. Chàng ngẫm nghĩ :

— Hình như Dừng không thích cho ta có một ý nghĩ ngờ gì về việc ấy.

Dừng không quay lại nhưng đoán biết là Trúc đương nhìn mình một cách chăm chú. Chàng hơi lấy làm lạ, và tự nhiên thấy ngượng, cúi nhìn xuống rồi đưa lái cổ theo một vết bánh xe trên đường.

Trúc thần thờ nhồi :
— Tôi làm gì cứ tự nhiên như không. Còn anh, bao nhiêu người lo cho anh.

Dừng đáp :
— Chẳng ai lo cho tôi cả. Nội nhà chẳng ai tội gì mà lo cho tôi. Anh đã biết đấy. Anh cả và anh ba tôi thì chỉ mong cho tôi

đi đâu cho rảnh để lấy lại ấp Quỳnh Nê; cô nai cô ba tôi thì chẳng phải gön . . .

Chàng càng nói càng thấy chán nản. Trúc nói :

— Nhưng có một người lo cho anh, lo cho anh lắm.

Trúc nhìn Dừng dò ý tứ. Dừng cười đáp :

— À, có, thầy tôi, thầy tôi lo cho tôi ra làm quan và lấy cô Khánh. Cô ấy kẻ cũng khá đẹp, anh có thấy thế không ? Làm quan, lấy vợ đẹp con quan, lại có ấp rộng có bay thẳng cánh, đời như thế anh bảo chẳng là vui đẹp lắm sao ?

Dừng cười mai mỉa vì chàng nghĩ đến lòng ghen tức ngấm ngầm nhưng đã nhiều lần lộ ra của Trường và Đình, nhất là của Đình.

— Lắm lúc tôi muốn trả lại thầy tôi cái ấp Quỳnh Nê. Nhưng nghĩ lại mới biết là vô lý. Ông cụ đã cho đâu. Ấp còn đứng tên thầy tôi. Bao nhiêu chuyện rắc rối.

Gió bỗng thổi mạnh hơn. Một chiếc buồm hiện ra in lên nền trời như cánh một con bướm nâu khồng lồ. Một ít nắng vàng nhạt rung động trong nếp cánh buồm.

— Đi, giá tôi có phải vì Thái trốn đi, hay bị bắt chạt hay. Ít ra cũng làm vài lòng được nhiều người. Hơn một năm giới tù hãm rồi còn gì. Lắm lúc tôi muốn đi cho khuất.

Trúc hơi lo lắng; biết là bạn hay có tính cố làm theo lời nói nên Trúc về như không nghe thấy lời bạn. Chàng nhìn ra phía sông, bảo Dừng :

— Không thấy anh Bằng nói phải đi qua đó. Đường này tôi chưa đi đến bao giờ. Minh đi rất

hiều nơi, nhưng những vùng quanh quần đày thì đối với mình hình như xa lạ lắm.

Hai người xuống xe. Phà còn ở phía bên kia sông. Trúc bảo bạn :

— Ta vào hàng uống nước. Xem có cái gì ăn được không ?

— Anh đã đói rồi à ?

— Đói thì chưa, nhưng ăn thì muốn ăn . . .

Dừng đứng ngoài hỏi bà hàng :

— Bên đó gì đấy, bà hàng ?

— Bên đó Gió, thầy a.

Trúc cười nói :

— Chẳng ở đây nhiều gió. Thảo nào lạnh ghê.

Nghe tên « bên đó Gió » Dừng nghĩ ngay đến Loan. Chàng nhớ đã lâu lắm, một buổi chiều sáng bên nhà Loan, Loan mời chàng ăn bánh gai và nói :

— Quà nhà quê của em. Bánh này em mua ở bên đó Gió, gần quê ngoại em.

Dừng nhìn ra phong cảnh bến đò, nơi mà Loan đã nhiều lần đi qua. Chàng định khi về sẽ mua ít bánh gai biếu bà Tú.

— Chắc là Loan vui lòng lắm.

Tiếng hát sầm và tiếng nhị trên mặt sông vắng đến tai Dừng. Trúc chạy ra, tay cầm chiếc bánh gai bóc giờ. Chàng cắn một miếng to, gật đầu khen :

— Ngon lạ . . . Phải mua chục chiếc làm quà cho anh Thái . . . Cảnh bến đò bao giờ cũng buồn, không hiểu tại sao ?

Dừng đáp :

— Có lẽ tại nó gợi tôi nghĩ đến sự biệt ly.

Nói vậy nhưng Dừng biết là không phải; nỗi buồn ấy có một duyên cớ sâu sa hơn mà chàng chưa tìm thấy. Dừng chầm một điều thuốc lá hút rồi đưa mắt ngắm nghĩa đám người nhà quê

Mlle Quy, tốt nghiệp tại Mỹ Viện Paris giúp việc massage, manucure

MỸ VIỆN AMY FONDÉE EN 1936

SỐ NHÀ 26, PHỐ HÀNG THAN — HÀ NỘI
Viện sửa đẹp người, khai trương trước nhất tại xứ Đông-pháp
CÁC MÁY AU MỸ TỬ SỬA ĐẸP NGƯỜI
SOINS DE BEAUTE ANGLAIS & AMERICAINS

MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES ÉLÉGANTS

HÀNG MỚI — GIÁ HẠ !!! — Biếu một hộp kem, phấn, chỉ, son hay brillante: Oyster (Con bèn), Houbigant, Tokalon, Chéamy, Dixor, Davella, Lascelle, Yardley, Galtare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Belador, Cotex, Luxaria, Lesquand & Klytis, Imoka, Epilostar, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Himmel hay Roger v. v. Nếu mua từ 5.000 giv lên. Ring trắng sưa thêm băng đẹp bằng mỹ Op. 50. Ring đen đánh trắng bằng mỹ. Rất trắng, đẹp, bóng, êm. Khe kẻ răng trắng hết. Đánh bằng mỹ tối tân có Email-dent thì đầu sợi da, sợi thuốc cũng không vàng.
Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p. 3p. một hộp — Xoa bết chất này, da không khô bực nước da tươi mịn mãi.

hầm đơm, quần áo sơ sác trước gió, đương đứng đợi bên bờ sông. Họ đứng yên, không nói, về mặt bình tĩnh, không nghĩ ngợi gì; chuyện đó mà họ đời sang. Dững thấy là hình ảnh của cả cuộc đời; họ sinh ra, sống thân nhiên trong ít lâu, không hiểu vì có gì rồi lại khuất đi như những người họ hành, một buổi chiều đông. Qua bên đó, in bóng trong chốc lát trên giòng nước trắng của cuộc đời chảy mãi không ngừng.

Dững ngắm nghĩ :
— Buồn có lẽ vì tại trông thấy bên đó mình như thấy rõ hình ảnh cuộc đời. Sống mà nghĩ đến mình sống thì bao giờ cũng buồn. Đã bao lâu, mình không làm gì cả, nên mình không có cái gì để quên điều ấy đi...

Chàng mỉm cười nhìn mấy cái quán hàng trên vỉa hè và những khóm chuối lá sơ sác đương chải gió hắt :

— Bên đó không buồn lắm ; buồn nhất là những cái quán sơ sác của các bên đó. Mình là những cái quán ấy, đứng yên trong gió lạnh nhìn cuộc đời trôi qua trước mặt.

Chàng nói to hỏi Trúc :
— Có phải thế không, anh ?
Trúc ngơ ngác không hiểu chuyện gì, cần một miếng bánh thật to, rồi gạt đầu :

— Chính đó. Tôi tưởng không có thứ bánh gì ngon hơn bánh gai. Anh có thấy thế không ?

Dững cười đáp :
— Chính đó.
Trúc vui vẻ nói :

— Thế mới biết chúng mình bao giờ cũng đồng ý với nhau.

Qua độ vài cây số thì đến cái cầu lợp. Theo lời Bằng dặn, Trúc đi rẽ về phía tay trái và hỏi một người bán hàng về đường lối vào làng Vĩnh-Cổ.

— Chắc các thầy vào nhà ông giáo Hoat, ăn mừng nhà mới. Các thầy đến chậm quá, hôm nay khách về đã vắng.

Đến chỗ vắng, Trúc bảo Dững :
— Tôi chắc đó là mưu mẹo của anh Hoat. Nhà làm xong đã tám kiếp nào rồi, nhưng anh ấy bịa ra để tiện cho các anh em đi lại, không ai nghĩ ngờ. Vì thế hôm nay chúng mình về, ai cũng

cho là tự nhiên.
Một câu hỏi vẫn ngập ngừng ở môi bầy giờ Dững mới định nói ra :
— Sao anh em lại có ý dẫu tôi.
Trúc cãi :
— Họ có định dẫu anh đâu. Họ tưởng anh biết rồi.

Dững nói ngay, giọng tức bực :
— Anh đừng bênh. Tôi, tôi biết vì lẽ gì rồi. Tôi biết lắm. Họ không tin mà họ không tin cũng là phải.

Chàng cau mày, dăm dăm, nhìn thẳng trước mặt, nói một mình :
— Nhưng nào có phải lỗi tôi. Người ta thường lấy điều mình là con quan làm một sự hãnh diện. Tôi khác. Nhưng nếu tôi có đau khổ, anh em chắc chẳng ai biết tới cái đau khổ ngấm ngấm ấy.

Chàng quay lại phía Trúc nói :
— Anh xem, tôi bị thất bại đâu.

Trúc mỉm cười :
— Anh hay nổi nóng lắm. Anh có biết ai dẫu anh không... Để tôi nói anh nghe : hôm ngời ở

tôi cũng không biết vì có gì. Tôi không muốn cho anh biết vì tôi đã nhất định thế rồi. Có thể thôi.

Hai người qua công làng. Trúc nói tiếp :
— Bày giờ thì ta hãy tạm gác chuyện đó lại. Để khi về nhà thông thả, anh hãy giận tôi.

Nhờ có cái mưu của Hoat nên hai anh em bước vào nhà bình thân như đi dự tiệc. Người nhà chạy vào báo tin. Thái đương ngồi đánh tổ tôm với Hoat và ba người lạ mặt. Thấy Dững và Trúc vào, chàng điềm nhiên rút một quân bài trong nọc và sướng to :

— Nhị văn, chờ mãi nhị văn bây giờ mới thấy.

Hoat chỉ mấy người lạ mặt nói :
— Anh em cả. Anh Chương, Tịch và Phác.

Người nhà đương giữ chia bài, đười đi bắt tiện, nên Hoat phải nói mấy câu khách sáo. Trúc nhìn Thái nói :

— Chúng tôi sang cho có mặt

Thái cười nói :
— Khá nhì. Nhưng có lẽ không phải dùng đến.
Chương hỏi :
— Các anh ở làng nào.

Dững đáp :
— Ở Xuân-lữ. Cách đây hai chục cây thời, không xa.

Phác nói :
— Xuân - lữ, Xuân - lữ, hình như làng ông Trương Thiệp.

Dững vội nói ngay :
— Vâng, chính thế, tôi là con ông Trương Thiệp.

Chàng ngưng ngáp, khó chịu. Mỗi lần có người nhắc đến tên ông tuần là Dững tuần tìm cách cho họ biết ngay chính mình là con. Chàng sợ họ sẽ nói chuyện về cha mình mà chẳng ai biết trước rằng họ sẽ nói toàn những chuyện không hay gì.

Chương và Phác im bặt. Hoat xoay câu chuyện về việc khác cho Dững khỏi ngưng. Mọi người buông bài ; Hoat sai người nhà xuống bếp rồi hỏi Trúc :

— Có đủ số chứ ?

— Đủ số.

Trúc đặt trước mặt Thái một tờ giấy một trăm và bốn tờ giấy năm đồng.

— Trăm này là của anh Dững, còn hai chục là của riêng tôi để dành để dụm trong hai tháng này.

Dững quay mặt đi. Đem tiền ra giúp bạn, Dững không thấy một chút gì là vui vẻ trong lòng; chàng có cái ý nghĩ ngờ rất khó chịu rằng có lẽ các bạn quyền luyện mình vì mình có nhiều tiền. Mà số tiền ấy lại không phải là tiền của chàng, tiền ấy chính chàng cũng biết rằng đã kiếm được bằng một cách không đĩnh đáng.

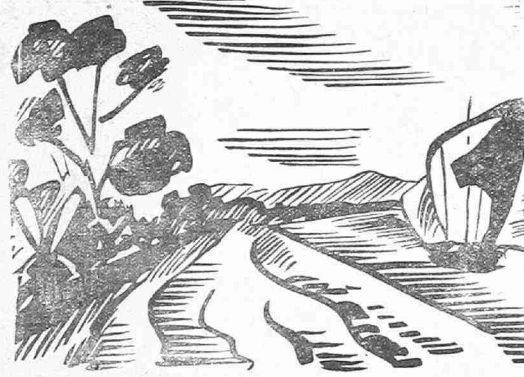
Thái mỉm cười hỏi :
— Muốn dùng về việc gì thì dùng chứ ?

Trúc đưa mắt nhìn Dững rồi đáp, giọng đùa bỡn :
— Tha hồ, miễn là đừng sảm quần áo đẹp diện thôi.

Thái lạnh lùng bỏ tiền vào túi :
— Sảm cái áo quan thật bền...

Có lẽ.
(Còn nữa)

Nhất Linh



nhà Lâm, Thảo với Loan, lhan Minh đến báo tin Thái bị bắt, tôi dẫu anh ; Xuân ở Laokay, về báo tôi báo tin cho anh biết, tôi lại dẫu anh. Nếu anh không tình cờ sang Cận chơi, thì đến bây giờ anh cũng chưa biết một tý gì.
Dững hỏi :
— Vì có gì anh lại dẫu tôi.
— Chẳng vì có gì cả. Chính tôi

thôi. Chẳng lẽ anh có việc mừng lại không sang. Nhưng lại phải về ngay, không thể ở lâu được.

Thái hỏi :
— Thế nào, có tiền không ? có tiền đánh tổ tôm không ?
Trúc nhìn Dững đáp :
— Cái gì chứ cái ấy thì anh Dững chẳng thiếu. Trong túi anh Dững lúc nào cũng có trăm bạc là thường.

CÁCH ĐỀ PHÒNG MÙA VIÊM NHIỆT Ở XỨ NHÀ

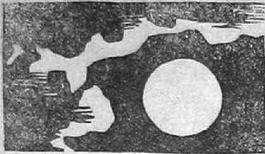
Về mùa viêm nhiệt ít người tránh khỏi được bệnh ngứa lở ngoài da hoặc phát mùm tị khuẩn người hay từng quầng mặt, nhất là thường bực bối, khó chịu, và tiền tiền nóng đỏ bất thường. Những người thường có mầu như thế mà chưa thấy phát sinh rồi hoặc những người muốn phòng xa sự mắc những bệnh ấy khi tiết trời thay đổi, kịp nên dùng một vài hộp «**Ưu Thiên Bạt Độc**», sắc lấy nước uống, 1 hộp uống được 3 ngày, tự nhiên trong người đổi mầu, không sinh ra chứng bệnh gì. Thường thường chỉ dùng độ 2 hộp. Con người nào đã có mầu bệnh thường phát sinh ra, chỉ dùng tới 4 hộp là cũng. Mỗi hộp giá 1p.00

BỆNH LẬU, GIANG MẠI, HẠ CAM — Công việc chữa bệnh phong tình không lấy tiền của nhà thuốc Thương-Đức đã tỏ ra cho thiên hạ biết rằng chỉ có thuốc Lậu, Giang-mại, Hạ-cam Thương-Đức mới có công hiệu kỳ tài. Ai đến phòng riêng chữa bệnh phong tình của nhà thuốc Thương-Đức điều thấy hàng trăm nghìn bức thư ca tụng riêng về công hiệu thuốc phong tình này la liệt tại đó. Nhà thuốc có nhận chữa khoán, giá phải chăng, xem bệnh chỉ dẫn tận tường không lấy tiền. Thuốc bán : Lậu 0p.50, Giang-Mai 1p.00, Hạ-Cam 0p.80. Bệnh nào cũng thế, nặng 6, 8 lọ, nhẹ 2, 3 lọ là cũng.

KINH TIẾN TUY TIẾN — Thuốc bổ thần lực truyền tự đời Khang-Hy, bệnh Liệt Dương hoặc giao-hợp chóng xuất tình dòng điều chóng khỏi. Hiện danh tiếng đã vang lừng khắp cõi Á-Đông. Giá 1p.00 một hộp (có hàng hộp lớn 2p.00)

THƯƠNG-ĐỨC 15, Phố nhà Chung (Mission) Hanoi

ĐẠI-LÝ tại HANOI : Bách-Gia 71, Phố Hàng Nón, HAIPHONG : Văn-Tân 57 Avenue Paul Doumer, HAIDƯƠNG : Quang-Huy 25, Marsehal Foch NAMDINH : Việt-Long 28, Rue des Champaux, và các đại-lý các nơi.



TỰ NGÀN XƯA ...

Tiếng ngọc tiêu

MỘT buổi tối trong xuân, khi trời ấm áp gần như đầu mùa nức, và lặng lẽ trong trẻo dưới ánh trăng mới lên. Các cửa sổ đều mở. Một âm ái bằng bạc thấm vào sự vật với tâm hồn. Lòng đầy và mắt lặng...

Bỏ rơi cuốn truyện xưa đọc từ chiều, còn bàng khuâng với tiếng sinh nằng Lộng Ngọc, tôi vắng nghe bên kia đường tiếng sáo véo von của người đi thổi dạo. Hình như đây chỉ là khúc lưu thủy hay một điệu thảo già nào đơn sơ và mát mẻ, ta thường nghe trong những chiều lộng lẫy mùa hạ chốn đồng xa... Nhưng đêm nay nó đã rung động tôi chắc cũng như cách mấy nghìn năm trước, nó đã ướp thêm giấc mơ của công chúa nước Tần, trên lầu Thủy Phụng. — Nàng đã mười lăm tuổi, nhan sắc xinh đẹp tuyệt trần, tóc nàng và mắt nàng say sưa như lời mây nước...

Lại thêm tài thổi ống sinh không học ai cả mà thanh âm diệu ngọt ngào dường hơi nàng thổi.

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày chủ nhật

Mua báo kể từ tờ hay 15 tháng tây

Mua báo phải trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đông-dương	4\$20	2\$20
Pháp và thuộc địa	4.80	2.50
Ngoại quốc	8.50	4.30
Các công sở	8.50	4.30

Ngân phiếu gửi về:

M. le Directeur du **NGÀY NAY**
TÒA SOẠN và TRỊ SỰ
80, Av. Grand Bouddha, Hanoi
Giấy số 874

VAN CHU' O'NG

Vua cha muốn tìm một người giai tử, Lộng Ngọc thì rằng không tìm được người có thể họa được cũng như thì cũng chẳng thiết đến ai nữa.

Một hôm đang ngồi trên lầu, cuốn rèm ngắm cảnh, ánh trăng dịu nhạt, hương đêm vang lừng, nằng đem ống sinh ra thổi. Bỗng nghe, theo gió hiu hiu xa gần có tiếng người họa... Nàng ngưng lại thì tiếng họa cũng ngưng, nhưng lắng tai vằng vằng dư âm còn chứa rứt. Nàng ngờ ngàn, đặt sáo xuống giường, thổi thiêu ngữ... Thấy một chàng trẻ tuổi diện mạo thanh kỳ, đến tựa lan can, cỡi ống ngọc tiêu đeo trong mình ra thổi. Tiếng ngọc tiêu tao, nằng nghe mê mẩn hồi chàng đó là khúc gì, có thể học được chăng? Chàng đáp đó là khúc họa sơn ngâm. Khi nào ta kết duyên cùng nàng thì khó gì mà không dạy nằng được! Rồi tiễn đến cầm lấy tay Lộng Ngọc. Nàng

giật mình tỉnh dậy, thì ra là giấc chiêm bao. Sáng hôm sau nằng thuật lại với vua cha... Tần-mạo công, cứ theo sự tình trong mộng, sai người đi dò tìm ở núi Họa sơn. Quả thấy một người thiếu niên tên là Tiêu Sử, không biết tự đâu đến, ngày nào cũng xuống mua rượu uống đến chiều lại thổi một vài khúc tiêu, nghe rất êm ái. Sử giả bèn mời về phủ tái ở chốn triều môn. Tiêu sử mới thổi một khúc thì bỗng thấy gió mát hay hay. Thổi khúc thứ hai thì thấy mây che bôn mặt. Đến khúc thứ ba thì có tiếng đôi bạch hạc, khồng trước múa lượn trên không, cùng các thứ chim kêu riu rít. Tần mục công rất lấy làm vừa ý, và cả Lộng Ngọc nấp ở sau rèm...

Mục công nhân hỏi về âm luật, Tiêu sử nói đôi như nước chảy, tiếng nói sang sảng, vua càng bằng lòng lắm, bèn gả con gái cho. Ngày hôm ấy là ngày trung thu.

truyền cho làm lễ thành thân ở Phụng Lâu.

Ở với nhau được nửa năm, một đêm sáng trăng vàng bạc, hai vợ chồng đem ống tiêu ra thổi...

Ngày hôm sau, hai người mất tích. Mục công sai người đi tìm ở núi Họa sơn cũng không thấy; Lộng Ngọc đã cùng Tiêu sử thành tiên.

Tiếng sáo véo von của người đi thổi dạo lịm dần, tắt hẳn. Mùa hè chưa tới, dưới bóng trăng suông, lặng lẽ, thưa người đi lại. Đêm nay tôi mơ lại giấc mơ của cô con gái nước Tần...

VĂN HẠNH

HÀNG VẠN QUYỀN SÁCH

THUẾ báo « Tin Văn » (Les Nouvelles Litéraires), Ngại viện Pháp đã lấy một số tiền trong quỹ dành riêng về các việc công tác lớn, để nâng đỡ nghề xuất bản sách Pháp và việc truyền bá tinh thần Pháp. Một cuốn thư mục (Catalogue) biên tên hơn 8000 cuốn sách, gửi đi khắp các nước, các trường Đại học, các trường Trung học, các hội văn, v. v... để ở đây người ta tùy ý lựa chọn những sách muốn lấy.

Nước Pháp đã biểu như thế mấy mươi vạn cuốn sách: từ trường Đại học biểu mấy mươi ngàn quan đến một trường nhỏ ở Tiều Á-tê-a (Asie Mineure) biểu năm trăm quan.

Tất cả các nước văn minh và các thuộc địa Pháp đều được hưởng cái quả biểu quý hóa ấy. Chỉ có Đông Dương ta, tuy xưa nay trong mọi việc, vẫn là đứa con cưng của nước Pháp, chưa được chú ý đến.

Chúng tôi thiếu sách lắm, thiếu vì nghèo không có tiền mua. Cả Bắc-kỳ chỉ có Hà-nội và Hải-phòng là có một thư viện. Ở các tỉnh nhỏ, ở các thôn quê, có hàng vạn, hàng triệu những người trẻ tuổi khao khát đọc, khao khát biết, mà cái nghèo đã bắt phải chịu thiếu một cái thú thanh cao và ích lợi nhất trong đời.

Chúng tôi muốn Đông Dương được hưởng một chút ít trong sự ban bố ân huệ kia. T. L.

Bài « Quan niệm trồng Văn-chương » của Thạch-Lam để lại kỷ sau.

ĐẠI KHỔ

Người ta khổ vì thương không phải cách, Yêu sai duyên, và mến chẳng nhằm người, Có kho vàng nhưng tặng chẳng tùy nơi, Người ta khổ vì xin không phải chỗ.

Đường êm quá, ai đi mà nhớ gó; Đến khi hay, gai nhọn đã vào xương! Vì thả lỏng không kiểm chẽ giây cương, Người ta khổ vì lui không được nữa..

Những mắt cạn cũng cho rằng sâu chứa, Những tim không mà tưởng tượng tràn đầy; Muốn ngàn đời tìm có đôi sương mây, Dẫn thân mãi để kiếm trời dưới đất.

Người ta khổ vì cố chen ngõ chật, Cửa đóng bưng nên càng quyết xông vào — Rồi bị thương, người ta giữ gươm dao, Không muốn chữa không chịu lành thú dặc

XUÂN-DIỆU

Hỡi những ai đang thiếu hạnh phúc...



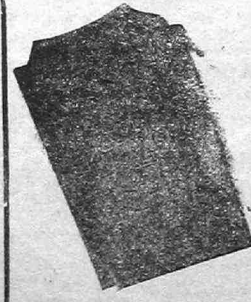
Hãy mau gửi thơ về hỏi thầy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin — HANOI

Thầy Thiêt sẽ bảo cho ta biết cách đi tới hạnh phúc đời đời, nhất là về công danh sự nghiệp, tình duyên và con cái, của cải và bệnh tật. Ta chỉ cần gửi chữ ký của ta, tên tuổi và kèm theo ngân phiếu 1p. trong hai ngày sẽ nhận được những lời khuyên răn và sẽ được biết số phần ta ra sao.

Vì nhiều việc quá xin miễn tiếp khách lại nhà..



Lần thứ nhất xin ta có kiểu Chemisette đẹp:

CHEMISETTE

ESTIVALE

Le Tricot de 1938 I

Các nhà buôn nên hỏi ngay tại nhà chế tạo:

Manufacture **CỦ GIOANH**
68-70, Rue des Éventails, Hanoi
Maison fondée en 1910

(Tiếp theo trang 11)

Qua tháng sau bà Mens đạp tàu đi Saigon để sắm thêm ít vật cần. Trong nhà chỉ còn Rosée, Xuân và một tên phụ bếp người Mên.

Tối hôm ấy đến giờ ngồi vào bàn ăn Xuân không thấy Rosée đâu hết. Trên bàn chỉ thấy mấy chiếc ly con và hai cái khăn vuông xếp sẵn. Xuân tưởng Rosée còn bận thay áo trên lầu nên ngồi dở sách đọc để chờ. Một lát sau thì Xuân thấy Rosée dưới nhà bấp đi lên, hai tay bưng một đĩa cơm nóng hôi. Rosée khoan thai đến đặt trước mặt Xuân rồi mỉm cười nói sẽ :

— Cơm của Sương Hoa nấu đấy. Sương Hoa tự nấu những thức ăn An Nam để anh Xuân ăn cho vui. Hôm còn ở Quinhon anh bấp Vinh có tập cho Sương Hoa nấu.

Xuân được thấy bữa cơm An Nam lại biết do tay Rosée nấu nên cảm động vô cùng. Xuân nghẹn ngào nhìn Rosée với cặp mắt thăm lẹ. Xuân không nói nhưng trong lòng Xuân lúc ấy xôn xao một cách lạ. Xuân đưa tay qua bàn định nắm tay Rosée để cảm ơn, nhưng nghĩ thế nào Xuân lại kéo xích đĩa cơm để gần mình.

Rosée lúc ấy sắp lại chén đĩa trên bàn rồi ngượng ngùng đi xuống bấp bưng lên ít thức ăn nữa.

Bữa cơm hôm ấy không phải An Nam hoàn toàn, nhưng Xuân tự lấy làm bản hạnh và thích chí lắm. Xuân cười nói luôn miệng. Khen thứ này ngon thứ kia nấu khéo lắm Rosée sung sướng quá đố cả mặt. Hôm ấy Rosée cũng ăn cơm An Nam với Xuân nhưng lại dùng muỗng, nĩa.

Ăn cơm xong hai người lên đi ra giữa sân ngồi hóng mát. Đêm hôm ấy trăng sáng vàng vọt và trên trời không hề bợn một chấm mây. Xuân đứng tựa mình bên lan can còn Rosée thì xếp chân ngồi giữa sân. Rosée lượn những hạt sạn tung lên

“ROSÉE”



không rồi đưa tay ra với chụp. Có lần một hạt sạn rơi chính nhắm trên vai Xuân làm Rosée hoảng sợ la một tiếng khe. Rosée liền đứng dậy đến đứng bên Xuân rồi cúi đầu dụ lời nói :

— Anh Xuân tha lỗi cho Sương Hoa nhé.

Người Rosée lúc ấy đẹp như một nữ thần. Hai mắt Rosée điểm trong bóng tối hai chấm sáng xanh rất huyền ảo.

Thấy Xuân không đáp, Rosée liền đặt tay lên vai Xuân nói tiếp :

— Hòn sạn rơi trên vai này, phải không anh ?

Xuân vẫn không đáp. Xuân như bị cặp mắt của Rosée thôi miên. Xuân đưa tay nắm tay Rosée dang về trên vai mình rồi từ từ đưa thấp xuống. Rosée vẫn đề yện. Mạnh áo tơ che trước ngực Rosée đều đều rung chuyển như cánh bướm. Rosée hồi hộp. Xuân cảm thấy hơi thở của Rosée lúc ấy thơm ngọt và say sưa một cách lạ thường.

Rosée ngừng đầu nhìn lên trời rồi bập bẹ nói mấy tiếng An Nam rất sẽ : « Sương Hoa yêu anh. »

Xuân tưởng mình đang ở trong giấc mê nên đứng ngáy người yên lặng. Xuân không dám tin

Rosée hiền chữ yêu, vì sự thật Xuân có dạy cho Rosée biết chữ ấy bao giờ đâu. Một lát sau Xuân đánh bạo lên tiếng sẽ như như nói một mình :

— Rosée Hoa mà cũng hiền chữ yêu à ?

Rosée mỉm cười nói :
— Hiền lắm. Vì Sương Hoa đã tra chữ « aimer » trong Pháp-Việt Tự-Điền và trong ...

Ngập ngừng một chút Rosée nói tiếp :

— ... và trong quả tim Sương. Nói xong Rosée liền từ từ rút tay ra, rồi đi thật nhanh về phía cửa. Đến bậc thềm Rosée còn quay lại nhìn Xuân một lần nữa mới cúi đầu đi thẳng vào nhà.

Hết vụ nghi hạ năm ấy bà Mens lại được giấy đổi về dạy ở Huế. Trước khi đi bà đã xin cho Xuân một chân thư ký trong tòa Khâm Pursat.

Lúc đưa bà Mens và Rosée lên xe Xuân cảm thấy lòng đau đớn quá. Rosée thì mặt buồn đến được không nói năng gì hết. Hôm ấy Rosée lại vận y phục An Nam nên trông người Rosée xinh xắn và buồn thắm vô cùng. Xuân không dám nhìn Rosée vì sợ gặp cặp mắt Rosée thì Xuân lại khóc mất.

Nhận thấy bà Mens trở vào nhà tìm cái ví, Rosée liền đến bắt tay Xuân rồi cúi đầu nói rất sẽ :

— Có lẽ lần cuối cùng Sương Hoa của Xuân nói tiếng annam...

Nói xong thì Rosée ôm mặt khóc tưng rức. Xuân thì đau lòng quá, nghẹn ngào không nói được một lời. Bao nhiêu nước mắt của Xuân giữ được mấy giờ trong khóa mắt đều tràn ra đầm đìa trên hai má.

Hôm nay nhớ đến Rosée Xuân vẫn còn thấy lòng buồn man mác. Lần lúc muốn tự an ủi, Xuân cố xem Rosée là hạt sương của thế giới khác. Một hạt sương mà Xuân chỉ được ngắm trên hoa chứ không bao giờ hứng trên tay được.

Thanh Tịnh

In hai màu, giấy đẹp, khổ lớn,

THƠ' THƠ'

thuộc về loại sách mỹ thuật của ĐỜI NAY

TIỀN ĐẶT TRƯỚC

VELIN DERIVES 1\$50
CHAMOIS 1, 70

(mỗi bản Chamois sẽ có chữ ký của tác giả)

Ngân phiếu gửi về : Ô Nguyễn Trường Lân, 80, Quan Thánh, Hanoi
Báo ở Hanoi có thể đến đặt liền ở tòa báo

HẠN CUỐI CÙNG : 15 Mai 1938

Sách mỹ thuật

CHỈ IN CÓ MỘT LẦN

NHỜ GIÁ CAO VÀ VẬT HẠNG VÀ NHÂN CÔNG TẠNG
LÊN GẤP BỘI, SÁCH SẼ RA ĐƯỢC ÍT VÀ HIẾM

CHỈ SAU ÍT LÁU, 1 BẢN THƠ THƠ IN RIÊNG
SẼ THÀNH 1 BẢN SÁCH QUÍ

Cam âm mục

Nhiều trẻ em có cặp mắt đến đẹp, trong suốt và tinh nhanh, bỗng một hôm một tia máu sinh ra rồi ch vài ngày có khi chỉ vài giờ sưng tèn, đỏ, đục ngầu. Có đứa mỗi khi rụi, khóc thì cũng ra với nước mắt một ít máu nữa. Nếu không biết tìm cách chữa ngay, trẻ em sẽ thành tật suốt đời hoặc vì màng mỏng hoặc vì con người trụ đi. Cần phải kịp hồi ngay Y-viên Đông-Dương để tránh xa hậu hoạn cho các em bé. Trường các bác cha mẹ không nên sợ ý bỏ qua, mua vài ba xu thuốc bột tương là khỏi. Không, thuốc mắt chỉ tui được chất ít sức nóng rồi lại phát và biến ra nhiều thứ bệnh khác : vì thế có trẻ lờ đờ nhìn không xa, có trẻ trông hoảng lắm lắm. Có đứa thành vánh đỏ, loét nhèm, có đứa chảy dử suốt ngày. Những ai có con cái như thế đem ngay lại Đông-dương y-viên mà chữa khoán cũng là những người bị toét mắt lâu ngày, các bà nhà quá đừng ngại ngần mà dùng dằng mãi, có hại lắm. Chỉ có Đông-Dương Y-Viên mới chữa khỏi hẳn được bệnh CAM ÂM MỤC trẻ con và bệnh toét mắt chắc chắn mà thôi.

KHOẢN - không khỏi trả lại tiền

LẬU - HẠ CAM - TOÉT MẮT : chỉ trong vòng 5 ngày



32, Rue de la Citadelle - Hanoi

Hạt sạn

Hạt sạn ?

Phụ Nữ số 7, trong bài « Diễn giải bằng thí dụ » :

Nga mới có hai mươi tuổi, nét mặt yểu điệu diễm lệ, có tính yêu làm cho xinh đẹp lên hai phần.

Sao lại « xinh đẹp lên hai phần » ? Sao lại không « xinh đẹp lên một phần rưỡi » ?



Ví von !

Đồng Pháp số 3815 trong truyện « Gió bãi trăng ngàn » :

Miền nhảy lên bờ nhẹ nhàng như một chiếc lá rụng trong bóng tối.

Rụng trong bóng tối hay trong ánh sáng thì chiếc lá cũng chẳng nhảy lên bờ được.

Chắc không ?

Cũng trong truyện ấy :
Bầu trời tối đen như mực, mảnh trăng bị mây che phủ.
Trời có trăng thì cho dầu trăng bị mây che phủ cũng chẳng đen như mực được.

Tình đời

Nam Cường số 10, trong bài « Nhân loại còn mong hòa bình nữa không » :

Kể thường dân đương bình tĩnh làm ăn ở ngoài đồng hay trong vườn, bỗng thấy tàu bay ném trái phá, tàu thủy bắn đại bác, thì hiểu ngay là chiến tranh sắp xảy ra cho nên chính phủ mới dự bị cách để phòng.

Đương làm, thấy tàu bay ném trái phá, tàu thủy bắn đại bác, kể thường dân « hiểu ngay » được là chiến tranh « sắp sửa » xảy ra, thì kể thường dân ấy cũng nhanh trí khôn lắm đấy.

Nhưng thế cũng mới là « sắp sửa », và lúc nào trái phá rơi nổ đầu, đại bác bắn xô rộ, thì lúc ấy chiến tranh hẳn mới là thực « xảy ra ». Lúc ấy sẽ để phòng cũng vửa.

VUI CƯỜI

Của Ng. Thư

Hiếu lăm

Trong lớp, giờ cách trí, thầy giáo hỏi trò B.

T. G. — B, giống gà đẻ ra gì ?

B. nghỉ ngơi, ngủ ngừ...

T. G. — Đẻ ra gì nói mau ?

T. B. — Đẻ ra vịt ạ !

T. B. (sửng sốt) — Láo.

T. B. — Thưa thầy thế sao con vẫn nghe thấy con bà mẹ gà con vịt ạ.

Của Ng. v. Lưu

Nhờ rãng

— Nhờ một cái răng, ông lấy bao nhiêu ?

— Ba đồng ạ !

— Ba đồng! Trời! một công việc chỉ phải làm có một hai phút! Sao ông lấy đắt vậy ?

— Ó khó gì, nếu ông muốn, tôi có thể kéo dài ra hàng giờ cũng được.

Tai nạn

— Sáng hôm nay, tôi lái xe chet phải một người !

— Trời ơi! Thế có làm sao không ?

— Không sao cả, người bị thương không nhận được số xe của tôi.

Bí mật

Một bà hình khách trình ông quan Ba Tần :

— Thưa ông quan ba, tôi không thấy chiếc vòng ngọc thạch của tôi nữa.

— Sao ? Rơi hay mất cắp ?

— Tôi không được rõ nhưng... tôi ngờ là mất cắp !

— Việc này quan trọng, bà phải cho tôi biết lại sao mà bà ngờ là bị mất cắp ?

— Vì một câu hỏi của con sen bà làng điêng phỏng tôi, trong lúc tôi đứng ở lan can lầu trông xuống biển, nó đi qua đằng sau tôi và hỏi : « Cái vòng ngọc thạch của bà thật hay giả ? »

Tôi đáp : « Thật hay giả việc gì đến nó mà nó hỏi nếu không có ý gian... »

— Vâng... có lẽ... để tôi liệ...

— Thế thì có lệnh gọi con sen nói trên đến. Ông quan ba lâu hỏi :

— Chỉ có lấy cái vòng ngọc thạch của bà này không ?

— Bẩm không ạ.

— Thế tại sao chị lại hỏi bà ta vòng ngọc nhiều lại đau lòng bấy nhiêu.

thật hay vòng giả ?

Nó lăm lăm cười đáp :

— Có gì đâu ạ. Tôi thấy cái chốt khóa ở vòng lưng lưng sắp rơi xuống biển, tôi liền lại gần hỏi để nếu là vòng thật thì báo bà ta để ý một chút kẻo rơi mất. Nhưng tại bà ấy già nhừ tôi : « Việc gì đến chị » nên tôi không nói gì nữa.

Của Ng. hữ Đức

Trong tiệm phở

Hai Khương bảo bồi làm một bát thật nóng. Bồi vừa mang bát phở, chưa tới bàn, anh đã vội hét :

— Không được, mang đi, bát này nguội lắm !

Mấy phút sau, bồi lại mang tới bát phở khác nghi ngút khói. Chưa tới nơi, Khương đã r :
— Vẫn chưa được nóng mấy, làm bát khác !

Cho đến ba lần như vậy, Hai Khương đều chẳng hài lòng, vì phở nguội.

Khó tính thế thì giờ cũng không chiều được, cho nên anh bồi phát cáu :

— Thế thì, tôi hỏi ông, thế nào ông mới cho là nóng ?

— Bao giờ anh cầm bát mà ngón tay cái dính thò vào trong phở.

Sống về cần bút

— Tôi cũng vậy, tôi chỉ sống về cần bút.

— Anh viết văn ?

— Không, tôi viết thơ xin tiền thầy tôi.



— Một người cái gì cũng biết có sung sướng không ?

— Không ạ.

— ? ? ?

— Vì biết bao nhiêu lại đau lòng bấy nhiêu.

NGUYỄN XUÂN TÙNG

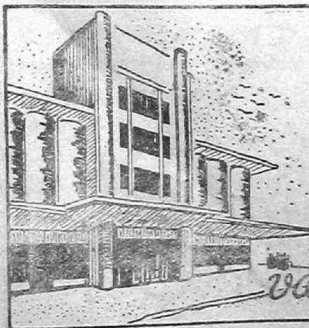
KIẾN TRÚC SƯ

Số 2 Phố Nhà thờ (Rue de la Mission) Hanoi

Vẽ kiến trúc

và nhận thêm mọi công việc kiến trúc

Tiếp khách : Sáng từ 9h30 đến 11h30 Chiều từ 4h đến 7h



Khuyến người vào hội

« ANH SÁNG »

Chồn thôn-bố bấy lâu tâm tối,
Nghĩ dân quê làm nổi làm than;
Miếng ăn đã khổ muôn van.
Lại còn chốn ở tối tăm khố

thương!
Nhà chật hẹp, chiếu giường lóng
chông.

Bén ao tù, nước đọng bùn nhơ,
Tắm thân đã xác như vờ,
Lại còn đóng góp, phụng thờ tổ

tiền,
Vi cùng khổ, đành yên với phận,
Há rằng không biết bản, biết hồi.

Mừng nay « Ánh Sáng » ra đời,
Được trông thấy bóng mặt trời
từ đây.

Cứ gì phải trường xây, ngôi lợp,
Mời gọi là thích hợp vệ sinh.
Xưa kia nhà lá coi khinh,
Nay nhà « Ánh Sáng » quang minh

khác nào.
Ít tiền được cửa cao nhà rộng,
Đề bạn nghèo vui sống thanh
thời.

Xưa kia vợ ốm con sai,
Sớm hôm chui rúc hình hài tiều
hao.

Nay được chôn ra vào thư thả,
Buổi hoàng hôn vất vả giờ về:
Vợ con khỏe mạnh đẻ huê,
Tuy nghèo, lòng cũng hả hê muôn
phần.

Kết quả ấy là công « Ánh Sáng »,
Vây hội ai là bạn đồng tâm,
Rủ nhau vào hội cho đông,
Giúp nhau ta chờ quản công mới
là.

Mục đích ấy rồi ra đạt được,
Thời dân quê sung sướng xiết
bao.

Bà Vũ-ngọc-Phan

Vì nhiều bài quá nên bức bản đồ
trại Ánh Sáng ở Phúc-xá hẹn đang
cho Ánh Sáng phải hoàn lại kỹ sau.

Đã có bản :

Trước vành móng ngựa

của HOÀNG ĐẠO
Giá 0\$35

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

(Tiếp theo trang 10)

Trương A. lại nói thêm :

— Vì dù có Trương Nhi đây,
cũng chẳng cần. Trời luôn có hai
bố con nó tại, cho là con lợi dụng
chân tuấn, ma đồng lóa với bố.
Có nghĩa là chỗ anh em tuấn cả
thì vượt mặt cũng nề mũi một tí
lạ đó thôi!

Ở làng này, trong mấy ngày,
lời có cảm tưởng rằng : tạt được
gên thân, chỉ có người cùng dân.
Đau khổ đến thế nào đi nữa, họ
cũng chịu được và không cần. Vì
họ đã đời quá, họ lại tìm được
những thứ ăn được cho đỡ đói.
Đói rồi tạt no, no tạt rồi lại đói
vô cùng. Một đời lảng lảng như
vậy cũng đủ cho họ vất vả quen
rồi. Không nói khổ nào khác còn
chỗ trong người họ nữa!

Chỉ có những người giàu, được
bầu là giàu. Một lời nói, một cử
chỉ của họ có thể giết giấy cho
hàng trăm cái mầm lúc nào cũng
« phục binh » quanh họ để đòi ăn
cho bằng được. Việc ăn lại là việc
phiền phức. Nó đưa từ một chỗ,
đến cả nhà pha.

Và rượu lậu

Trong bọn người giàu, nhiều
Ch. là một. Bức nhiều này vẫn
còn nhớ tích : bề trộm ngô. Bức
vẫn giận lắm. Suốt ngày, bức
mượn rượu để tưới tát lúa giân.
Nó lại bức ra ngoài. Thành thử
bức phải mượn lối rữa oan của
người nghèo bưng bình : bức
chửi những đứa đã reo tiếng xấu
cho bác.

Trương A., một lần hỏi bác :

— Nói đùa chứ ! ông chửi ai
mà chửi mãi được thế ?

Trợn mắt lên, bức sừng sộ với
A. :

— Chửi à ? Chửi tú ! (tout : tất
cả).

Không biết bác học chữ « tout »
ở đâu. Chỉ biết rằng, sau lúc đó,
A. nói với người quen biết :

— Thằng trọc sẽ biết tay tôi !
Tôi sẽ cho nó một... « châu »!

« Châu » đó đến ngay. Một đêm
kia. Tuấn trắng đang trịnh trọng
tiếp các « cụ trú », « quan trú »
(lính và cai cơ) về oai đi... tuần
bộ soát điểm.

Trương A. biểu các... « quan

LÀM DÂN

trú » một câu chuyện làm quá :
— Làng tôi có nhiều M. Một vụ
gặt nó thu gần bạc nghìn. Thế
mà lúc nào cũng kêu túng như
chết. Vợ con ăn và không bằng
con mu bắt cua. Ai bảo vào mạng
nó là nó giàu, thế là nó giết này
minh lên, như là người ta đã
đồng đến tên húy ông cụ nhà nó
ra ấy.

Thế các « quan » có muốn « khảo »



chơi xem nó giàu thật hay bỡn
không nào ?

Cuộc « khảo » nhiều Ch. « cử
hành » ở như một trò trẻ, vào
lúc gần sáng.

Thoạt đầu, họ ngậm tăm kéo
nhau đến nhà bác. Rồi Trương A.
cổ leo lên tường. Tường cao, hần
phải nhờ một « quan » linh trú
đan đi hộ. Ngồi trên tường, hần
đón đờ một cái vò, rồi nhảy xuống
vườn.

Trong nháy mắt, hần bồng trĩ
hò lên, linh lập tức phá công vào.
bắt tang sự chủ là nhiều Ch.
đang... ngủ, và một vò rượu lậu
« giấu » một cách cho ai cũng trông
thấy được.

Nhiều Ch. ngái ngủ mãi đến
lúc trống mõ đồ hồi, các cụ, dân
làng và tuần tráng vác gậy chạy
rầm rập. Bức tỉnh ngủ và linh
hần rượu khi họ trời ghi bác vào
cột điểm.

Không ai muốn xét qua xem
rượu ở đâu ra, linh ở đâu đến

mà chông thế. Trừ có sự chủ.
Các cụ gán cổ lên, mắng át bác
nhiều :

— Bém hôm có phải vợ mẹ mà
đi nếm rượu lậu vào nhà anh !
Rồi các cụ bần cho cách gỡ. Đủ
không phải là giờ ăn, nhưng cứ
« biền » chửi là cho ăn là zong ca.

Nhiều Ch. nhất định tin rằng
oan, tin ở công lý. Nhà doan nhất
định tin ở pháp, phủ ở làng và các
« quan » trú !

Bác đề mục cho tiền phạt lên
đến 2.000 quan, mà nhất định tu
thứ tù, chứ ai lại có óc đến thế
bao giờ !

« Thế là bác ngồi ba tháng tù.
Tiền phạt, muốn nộp cho đủ, vợ
con phải bán ruộng đi.

Họ đã « khảo » nhiều Ch. : thì
ra bác làm tiền thật...

Về việc này, tôi suốt ngày nên
một cuộc ăn đá giữa một trai tuấn
và Trương Ba. Nhưng tôi đã được
rõ hai tâm lý.

Trương Ba bình phẩm :

— Ai bảo cứ kêu nghèo ! Ai bảo
keo củ ! Đề đợi nó khảo mới tôi
tiền ra ! Cho đáng kiếp !

Anh trai tuấn phản đối :

— Tôi là nhiều Ch., đợi đấy
mà tôi nộp phạt. Có nộp vài cái
đạp !

— Thế thì tù một gông !

— Tù chỉ chặt nhà pha ! Nếu
nhà nước có nhiều tiền làm nhà
pha, thì đã chẳng thả tù rượu
vô số ra đó.

— Mày nói như con chó úy.

Nhất nhật tại tù...

— Nhưng mà dấy dấy sự tù !

— Phải, ra đấy mà lý sự như
thế ! Mẹ ! Mới há mồm chưa kịp
nói, nó đã tát cho tôi tám mặt mũi
đi rồi !

— Đánh người cũng còn phải
có phép nhà nước chứ ! Đánh
người mà dễ à !

Họ còn « lý sự » nữa. Họ đã
đánh nhau, để tỏ rằng « đánh
người » rất dễ, nếu lời không
khéo can.

(Còn nữa)

Trọng-Lang



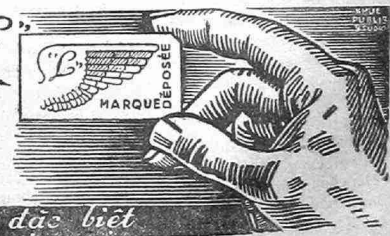
Hãy tìm cho được "L"

là thứ áo rất hợp thời bên và đẹp
xưa nay chưa từng có,
kiểu mới của chúng đẹp

PHUC-LAI

87 Phố Chợ Hôm (R. de Huế) Hanoi

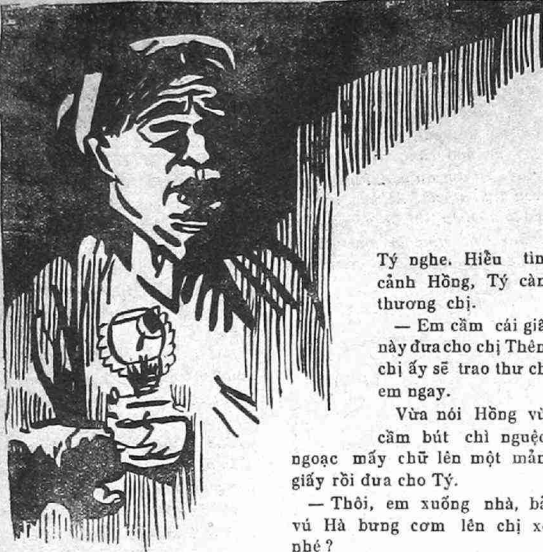
Mua buôn có giá đặc biệt



THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHAI - HUNG

(Tiếp theo)



Tý nghe. Hiểu tình cảnh Hồng, Tý càng thương chị.

— Em cầm cái giấy này đưa cho chị Thêm, chị ấy sẽ trao thư cho em ngay.

Vừa nói Hồng vừa cầm bút chỉ nguyệt ngọc mấy chữ lên một mảnh giấy rồi đưa cho Tý.

— Thôi, em xuống nhà, bảo vú Hà bung cơm lên chị xoi nhé?

— Ừ, em xuống nhà. Nhưng em đừng bảo gì cả thì hơn.

Nằm lại một mình, Hồng nhìn qua cửa kính ra cảnh trời gần tối hẳn : lác đác, nhấp nháy vài ba ngôi sao, ánh sáng lơ mơ và run run.

X

Một lát sau nghe có tiếng vận quàng lại một mình, Hồng nhìn qua cửa kính ra cảnh trời sáng bật lên và trong khung, vú Hà đứng sững tay cầm cái đèn búp măng. Hồng mỉm cười nhớ đến bức tranh ác tiên trong truyện giấc ngủ « trăm năm » của Perrault.

— Vú đấy à ?
Vú Hà đặt đèn lên bàn, nói :

— Bà truyền chị thu dọn buồng cho gọn ghẽ để quan đốc tờ lên thăm bệnh.

Hồng chau mày :
— Ông đốc !... Ai bảo mời ông đốc về thế, vú ?

— Tôi cũng chả biết ai bảo. Chúng lại bà bảo chứ còn ai.

Hồng cười nhạt :
— Ừ, chừng bà bảo đấy ! Vạy vú làm ơn vất hộ tôi cái màn này lên, rồi ấn hộ tôi đồng quần áo hẳn kia xuống gầm cái dương.

Vú già yên lặng làm các công việc ấy, rồi yên lặng khép cửa đi ra.

Hồng tò mò ngắm cái thông phong đèn âm khói vì đặt lệch và vợ vẫn nghĩ ngợi : « Lạ ! hơn hai tuần lễ chẳng thuốc men gì, bây giờ bỗng đứng lại đón đốc tờ ! » Nàng mỉm cười nghĩ tiếp : « Mời lão đốc tờ ấy... Hừ !... Thối, mình cứ dè... xem sao đã... Hay họ sợ mình chết ?... »

Sự thực không những không ai sợ Hồng chết, mà cũng chẳng ai nghĩ đến nàng hay để ý đến

bệnh trạng của nàng. Trong hơn nửa tháng Hồng ốm, thỉnh thoảng đến bữa ăn ông phán mới nhớ tới và hỏi :

— Còn con Hồng đâu ?

Lần nào bà phán cũng trả lời :
— Có à ốm.

Và ông phán cũng như kinh ngạc :

— Chưa khỏi kia à ?

Bà phán lãnh đạm :

— Bệnh hoạn gì ! Chắc lại ốm tương tự anh chàng đấy thôi !

Rồi bà cười vui vẻ nói lảng sang việc khác ngay.

Nhưng hôm nay, chiều thứ bảy, nhà có khách đánh tổ tôm. Trong bọn khách cố nhiên có vợ chồng ông phủ và vợ chồng ông y sĩ Canh. Mọi người đương ngồi uống nước trà khai vị, bỗng bà phán gọi người nhà rồi đã bung cơm lên gác cho chị Hồng chửa. Chừng bà cốt khoe với khách rằng mình vẫn trông nom săn sóc đến con chồng. Thấy thế bà phủ hỏi :

— Có Hồng làm sao thế, bà lớn ?

Bà phán dịu dàng đáp :

— Bẩm bà lớn, cháu nó cảm xoàng thôi đấy ạ.

Bà đốc bủ nói :

— Lại bỏ cơm, phải không ?

Các cô tiểu thư động một tí là bỏ cơm.

Ông phủ bàn :

— Bà lớn bảo nấu cho cô ấy một bát cháo hành thực nóng, ăn hết bát cháo là giải cảm ngay.

Bà phủ cười, nhìn chồng :

— Rõ ông lang bằm. Đã có quan đốc đó, chứ ông thì biết cái gì mà cũng mách thuốc.

Ông Canh tính hay khỏi bài,

đáp lại :

— Thuốc quan phủ hay đấy chứ ! Cảm thì chả thuốc gì công hiệu bằng một bát cháo hành nóng... Hay một bát phở tái năm công tốt hơn. Nhưng hãy xem có Hồng có thực cảm thật không đã.

Vi thế, ông Canh nói với bà phán đưa lên gác coi bệnh Hồng. Bà phán sợ sau này sẽ phải trả tiền thuốc, liền nói gạt :

— Xin để đến mai, nếu bệnh cháu không bớt tôi sẽ đến mời quan lớn.

Bà đốc cười, nói tiếp :

— Bây giờ thì đánh tổ tôm đã. Đành hết một hội rồi hãy ăn cũng vừa.

Nhưng ông đốc nhất định đòi lên thăm bệnh Hồng. Ông nói :

— Nền căn thận ! Ninh-giang này là nơi sào huyết của vi trùng paludisme đấy.

Chẳng được đừng, bà phán phải nhận lời và cho vú Hà lên gác trước để quét dọn buồng kho,

vi bà biết nơi đó bề bộn và không được sạch sẽ.

Khi đã bước được vài bậc thang, bà phán còn giữ ông Canh lại :

— Hay là quan lớn cứ ngồi chơi dưới nhà, rồi tôi báo cháu xuống.

— Được, bà lớn cứ để tôi lên thăm bệnh có Hồng.

— Vâng, thế thì xin rước quan lớn lên.

Bà phán mời ông Canh ngồi chơi nhà ngoài, rồi vào buồng Hồng. Hồng ngồi dậy li nhí chào :

— Có ạ...

— Em cứ nằm... quan đốc lên thăm bệnh em đấy... Thế nào, hôm nay có đỡ không ? Đỡ nhiều

CHỐC nữa có đèn em sẽ đưa cho chị xem thư... Có lẽ lễ Noel anh Yêm cũng về...

Nghe thấy tiếng giầy bà phán lên gác Tý ngừng bật, gơ tay làm hiệu trở bảo Hồng Nhưng Hồng không trông thấy gì, không nghe thấy gì, tâm trí miên man nghĩ đến bức thư của Yêm.

Gián xong, Tý lại đến ngồi xuống thành giường, thì thăm :

— Me lên đấy... Thôi em xuống nhà nhé.

Tý đã vận quàng năm cửa, lại quay báo Hồng :

— Hôm nay em gặp chị Thêm. Chị ấy nói đã hai lần đến thăm chị, nhưng vú Hà đều bảo chị ốm và không cho lên.

— Thế à ?

— Chị ấy bảo chị ấy đến để giả cái gì gì ấy chả biết. Em bảo cứ đưa cho em, nhưng chị ấy không đưa.

Hồng nghĩ ngay đến Lương, và bức thư của chàng. Từ ngày xây cầu chuyện bỏ nhà ra đi, nàng đã nhận được hơn hai chục bức thư của Lương, bức nào cũng nồng nàn tình yêu.

Trái lại, những bức thư phúc đáp của nàng, lời văn bình tĩnh, thân nhiên, tuy vẫn thân mật, cái thân mật của người bạn đối với một người bạn : nàng chỉ còn coi Lương như một người bạn khổ sở. Nàng không oán trách Lương, vì biết rằng hai người không lấy được nhau lỗi không phải ở Lương.

— Chắc lại thư của anh Lương đấy chứ gì, em ạ.

— Em cũng tưởng thế.

Hồng không giấu giếm Tý, cô khi lại đọc thư của Lương cho

Bệnh viện và nhà hộ sinh

BÁC SĨ VŨ NGỌC HUỖNH

72, 74, 76 Góc đường A. Sènéz và Jacquin (sau nhà Rượu)

Chữa các bệnh

Chiếu điện (Rayon X)

Chữa bệnh bằng điện (Diathermie U. V.)

Giấy nói số 622

HANOI

phải không ?

— Vàng.

— Vậy em có thể ra nhà ngoài để quan đốm xem có không ?

Ông Canh đã tiến đến cửa phòng :

— Thôi được, bà lớn cứ để cô Hồng nằm trong buồng.

Rồi lại bên giường bệnh. Hồng cố ngồi dậy chào. Ông Canh vội nói :

— Cô cứ nằm. Có sốt ?

— Vàng.

— Tôi xem lưỡi nào !

Hồng thè lưỡi. Ông Canh cầm đèn và, vì cận-thị, ghé sát mắt vào miệng Hồng. Bất giác Hồng ngả đầu về phía sau như để tránh một cái hôn. Bà phán yên lặng mỉm cười đứng ngấm. Nhưng lúc bà để ý tới cái thông phong ám khói và cái bắc đèn cháy lệch thì bà chau mày tỏ vẻ khó chịu :

— Sao không bảo nó gạt cái bắc đi, hử !

Hồng còn mãi thè lưỡi nên không kịp trả lời.

— Thôi được !

Ông Canh đặt đèn lên mặt bàn, rút khăn hi mũi ra lau tay :

— Hiện bây giờ có có sốt không ?

— Bầm không.

Bà phán vui mừng :

— Cháu đỡ nhiều rồi đấy ă.

Ông Canh vừa bắt mạch vừa hỏi :

— Lên cơn vào hồi mấy giờ ?

— Bầm, cách một hôm lại có cơn, vào buổi chiều. Có lẽ cơn bị paludisme.

— Còn có lẽ gì nữa !

— Bầm, vì thế nên mấy hôm nay con vẫn uống ký-nin.

Ông Canh mỉm cười :

— Có sốt đã mấy hôm nay ?

— Bầm, đã hơn nửa tháng.

— Hơn nửa tháng !

Bà phán ngưng vì sự ông đốc cho là mình không sẵn sóc tới Hồng. Bà liền vờ kinh hoàng cũng kêu theo ông Canh :

— Hơn nửa tháng ! Chết chưa thế mà nó giấu chẳng cho ai biết.

— Hử hử !

Ông Canh gạt gù có vẻ ngại :

— Có có thấy đau ở ngang thất lưng bên (phải không ?

— Bầm có, đau lắm. Đau chói lên. Con sợ đau foie.

Đừng sợ thì hơn . . . Thôi được, không cần gì . . . Có năm nghĩ . . . Mai tôi đem thuốc đến hay cho thầy khám hộ mang lại.

Ra phòng ngoài, bà phán cố làm vẻ mặt lo lắng thì thắm hỏi :

— Thưa có hề gì không ă ?

— Không việc gì, nhưng

bệnh . . . hơi nặng.

Hai người thông thả xuống dưới nhà.

Khay bài đã đặt lên sập. Bà phủ, bà đốc, ông phủ đã ngồi



vào chỗ và đều có ý mong đợi hai chân còn thiếu. Vừa nghe tiếng giầy lộp cộp ở chân thang gác, bà đốc đã vội kêu :

— Vào bắt cái đi mình.

Rồi cười bảo mọi người :

— Nhà tôi bắt cái bao giờ cũng ừ to.

Nhưng ông Canh vẫn không vội vàng, đứng chậm chạp sát sập phòng rửa tay. Bà phủ nhìn bà phán, hỏi :

— Thế nào, bệnh tình ra sao ?

Bà đốc cười the thé, khỏi

hài :

— Hay bệnh ái tinh đấy ?

Bà phán buồn rầu đáp :

— Quan đốc bảo bệnh cháu

hơi nặng.

Ông Canh ngồi xuống ghế, và

như nói một mình :

— Bệnh paludisme năm nay nặng lắm !

Rồi quay ra hỏi bà phán :

— Quan lớn đau ?

— Nhà tôi chừng lại đi bách bộ ngoài bờ sông. Sao ă ?

— Tôi biết thứ thuốc tiêm này, sáng mai bà lớn cho lên Hải-dương mua sớm.

— Vàng.

Ông Canh rút bút máy viết mấy hàng chữ vào cái danh thiếp rồi đưa cho bà phán.

Nhưng chỉ năm phút sau, mọi người, cả ông Canh, như đã quên hẳn bệnh nặng của Hồng, ai nấy chăm chú xoay bài và thì nhau nói khôi hài và cười đùa ầm ỹ.

Trong khi ấy, ở buồng Hồng, Tý ngồi nói chuyện với chị. Hồng cảm động nằm nghe Tý đọc xong bức thư của Yem. Rồi thờ dãi bảo em :

— Chỉ lo chị chết, em ă.

— Chỉ chỉ nói đại đột !

— Ông đốc bảo bệnh chị nặng lắm... Chị đau đến gan rời. Tháo nào mà da chị vàng như thị rung.

Tý nhìn Hồng, an ủi :

— Chỉ đừng sợ hãi gì hết. Rồi ông đốc sẽ chữa cho chị khỏi.

— Em đã lấy bức thư của . . .

Thấy Hồng như nghẹn ngào, Tý đỡ lời :

— À, bức thư . . . ấy, bức thư ở dang chị Thèm. Em vừa lại nhà chị Thèm, nhưng chị ấy đi vắng, đi thu tiền họ.

— Thôi, cũng chả cần đọc . . . Chắc cũng chả có điều gì caa hệ đâu... Em chưa xuống ăn cơm ?

— Chưa. Em bảo bung lên chị ăn nhé ?

Hồng không đáp, lắng tai nghe tiếng cười, nói oang oang từ nhà dưới đưa lên.

— Thầy có nhà không, em ?

— Không. Thầy đi chơi. Chắc cũng sắp về ăn cơm, vì nhà có khách.

— Có bà phủ với bà đốc, phải không ?

(Còn nữa)

Khái-Hưng

Sắp có bán

Gia Đình

của KHAI-HUNG
Trong Tư Lực Văn Đoàn
BỜ NAY XUẤT BẢN

Une Peau Nouvelle

Blanche et Veloutée



- en 3 JOURS

PREMIER JOUR

TROISIEME JOUR



Les Pores Dilatés et les Points Noirs

DISPARUS POUR TOUJOURS !

Les fâcheux points noirs, les boutons, les imperfections, les rêches écailles de la peau, un teint terneux, terne, tout cela provient de pores dilatés pores obstrués par des impuretés grasses que ni savon ni eau ne peuvent élever. Tout pore dilaté est dû à l'irritation de la peau. Pénétrant instantanément dans les pores, la nouvelle Crème Tokalon, Couleur Blanche (non grasse) calme rapidement l'irritation des glandes cutanées. Elle dissout et enlève les impuretés profondes des pores et les points noirs, ramène les pores dilatés à leur dimension normale, blanchit et adoucit une peau sombre et rafrâchit. La peau la plus sèche est tonifiée et rafraîchit. Les lignes de fatigue, l'aspect huileux et le luisant du nez sont complètement supprimés. Tonique, astringente, nourrissante. Contient maintenant un mélange merveilleux de crème fraîche et d'huile d'olive prédigérées. C'est pourquoi la Crème Tokalon, Couleur Blanche, blanchit, adoucit la peau et lui donne en 3 jours, une beauté nouvelle et indescriptible—impossible à obtenir autrement. Employez-la chaque matin.

NOTA : Si vous avez des rides, les muscles du visage affaiblis, ou des stigmates de l'âge, vous devriez également nourrir votre peau avec du Biocel. On a maintenant réussi à obtenir cette substance précieuse du cœur des cellules cutanées profondes de jeunes animaux. C'est comme le Biocel de votre propre peau. La crème Tokalon (Couleur Blanche) contient maintenant du Biocel mélangé exactement selon les proportions voulues pour conserver votre peau ferme, fraîche et jeune. Appliquez-en le soir avant de vous coucher. Succès garanti ou argent remboursé.

AGBN2 : 1 Maron A. Reshat et alia
76, Bd Gambetta Hanoi

NHÀ THUỐC HAY NHẤT ĐÔNG DƯƠNG

(Có thực tài, thực học)

Có bệnh mà cứ nghe quảng cáo, mua thuốc làm sẵn thì thực là đại vị thuốc bảo chế sẵn sàng như vậy đâu có hợp với bệnh, với tuổi từng người. Vậy mắc bệnh, bất cứ là bệnh gì, nam, phụ, lão, ấu, hãy viết thư cho KỶ BIÊN ĐƯỢC PHÒNG, kể chứng bệnh, nói tuổi, sức cân nặng (age et poids) mà lấy 1 tờ thuốc bảo chế hợp với bệnh riêng của mình, thì sẽ thấy công hiệu phi thường. Nhà thuốc Kỳ Biên do 10 vị y khoa học sĩ người Trung-kỳ, dựa cứ nhân, từ tài, đã năm đời làm thuốc ngoài 40 năm kinh nghiệm, đã từng theo học vị đại danh sư Hải thượng, đã từng bao nhiêu năm trị bệnh cho các vị quan lớn, các nhà danh gia vọng tộc, thanh danh lừng lẫy phương này. Nay mấy vị đó chung sức lập nên Kỳ Biên Được Phòng, được cử nhà phủ nhậm là có thực tài, cho phép mở ra để trở nên lang băm. Vậy gần xa ai có bệnh chỉ nên tìm nhà thuốc này, kíp viết thư lấy một tờ thuốc 1p. sẽ rõ là hay vô cùng. Thuốc gì cũng định giá 1p00 một tờ cho dễ mua: Thuốc lậu, giang mai, di mộng tinh, thuốc điều kinh, bạch đới, khí hư, thuốc đau dạ dày, thuốc bổ huyết, an thai, dưỡng thai, thuốc cam sài trẻ con. v. v. đủ thuốc trị hết mọi bệnh. Có làm ca một bộ sách dạy học thuốc 10 cuốn. Thuốc gửi linh hóa giao ngân.

Thư thì hỏi bệnh, mua thuốc, mua sách xin đề :

Mr le Directeur du KỶ BIÊN ĐƯỢC PHÒNG
N. 167, Rue Frère Louis — Saigon

Cuộc thi văn-chương của hội Khai-tri tiền-dực

Năm nay hội K. T. T. D. mở bốn cuộc thi văn-chương lấy giải thưởng : hai cuộc thi quốc-văn và hai cuộc thi Hán-văn.

Quốc-văn — Cuộc A — Một bài phú : Hồ Hoàn-kiểm, lấy văn : Hồ đầy gương dàu.

Cuộc B — Một bài truyền-ký viết bằng văn xuôi, chọn ở trong sử-ký, phong tục, ca-dao, phương-ngôn tục-ngữ của nước nhà mà chưa ai từng viết ra. Bài này ít nhất phải 10 trang, dài nhất 20 trang.

Hán-văn — Cuộc C — Một bài thơ :

Phú-đức Tam-kỳ thiết-lộ, đặc tam-tư hoặc làm theo thể Đường luật (thất ngôn bát cú, hay ngũ ngôn thất lục cú), hoặc làm theo thể cổ-phong ít nhất tám văn.

Làm theo thể cổ-phong thì phải có vần.

Cuộc D — Một bài ký-sự văn xuôi, ít nhất phải 500 chữ, nhiều nhất 1.000 chữ.

Thề lệ xin viết giấy hỏi hội Khai-tri.

Ai muốn học Esperanto nên biết

Bây giờ rưỡi tối thứ sáu 1er Avril 1938, cũng tại hội-quán Tri-Tri, hội D.D.T.B.E. sẽ mở một lớp học mới. Hạn học là 5 tháng (từ Avril đến Aout 1938; mỗi tuần lễ học một giờ rưỡi, từ 7 giờ rưỡi đến 9 giờ tối thứ sáu.

Ai muốn theo học chỉ phải đóng 1p 00 tiền vào hội. Những hội-viên đóng tiền Novembre 1937 vẫn có thể theo học lớp này, không phải trả tiền thêm, miễn là còn giữ được phiếu hội-viên.

Các bạn ở tỉnh xa, muốn học Esperanto, nên theo lớp bàm-thư (cours par correspondance) của bản hội. Muốn theo học lớp ấy chỉ phải 1p 50, tiền vào hội và tiền sách. Muốn biết rõ hơn, xin viết thư về địa-chỉ sau này : Hội Đông-dương tư-y-đà Esperanto 187 Ed Armand Reussieu Hanoi. Nhờ đính thêm tem để trả lời H.D.D.T.B.E. lại-cáo

Tại 183, Đường cầu Cửa Đông (183 Ed Henri d'Orléans Hanoi)
 Téléphone 328
D' CAO-XUAN-CAM
 Tổnghiệp tại Đại-Học-Đông-Paris
 Nguyên-Trang-ký bệnh- viện
 quân đốc chuyên trị
 Bệnh Hoa Liễu và Nội thương
 Khám bệnh
 Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h
 Khi cần kịp một cử
 nhà lác nào cũng được.
Cố-phòng dưỡng bệnh và hộ sinh

Lậu kinh niên...
 Mắc lậu kinh niên sáng ra thì mũi (goutte militaire) hoặc thứ khuya một nhọc, uống rượu lại ra thì mũi là do trùng lậu đã ăn xung sinh-dục-hạch (prostate); hoặc không có mũi nhưng trong nước tiểu nhiều vẫn là do trùng lậu đã ăn xuống, loét đục trong thớ thịt. Kịp dùng thuốc lậu số 13 của
ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG
 131, Route de Huế — HANOI
 sẽ được khỏi mau và chắc chắn. Giá 0p.60 một hộp.
 Nhận chữa khoán các bệnh phong tình
 ĐẠI LÝ: Mai-Linh 60, 62 Paul Doumer, Haiphong, Quang-Huy Haiduong. Ích Chí 41 Rue da marché, Ninh-biên

Hàng Pardessus 1937-1938
 Dệt bằng toàn 4 Poil de Chameau có 20 màu và dessins khác nhau. Không mất tuyết, màu không phai, mặc không nhàu, nhẹ và ấm. Những thứ bằng tốt đã có công không so sánh kịp.
 Xin xem cho được các mẫu hàng.
Collection Pardessus de Luxe
 Charles M. T. & T. M. T.
 Các ngài sẽ được vừa ý, không bỏ qua được mà không mang một thứ trong 20 thứ ấy — Các nhà tailleurs may những Tissus C. M. T. & T. M. T. sẽ được vừa lòng khách và tặng nhiều khách hàng

Trần Châu Tâm
 9, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100
Ngựa và trị CAM-NHIỆT CÓ BAN-TRAI KINH-PHONG
 Thời bình 15 Phức
 BÁN KHẮP NƠI.
 NE LOO TONG DOC PHUONG CHOLON

HỘI VĂN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ-BỘN LẬP THEO CHỈ-ĐY NGÀY 12 AVRIL 1936
 Văn đã đóng tất cả 4 triệu lượng bạc và 6 triệu quan tiền Pháp
HỘI QUÁN
 7, Avenue Edouard VII
 Thượng-Hải
 30 tiền dự trữ hội này
 31 Décembre 1935
 (cho cái Đông-Pháp) → → →
2.339.121,43
2.227.770,53
 Tiền cho vay trong cái Đông-Pháp có đảm bảo số tiền đóng
 → → → vào Hội họ trên đây

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM MỖ NGÀY
CHI NGÀNH ở Saigon
28 Mars 1938
CHI NGÀNH ở Hanoi
 8r, phố Tràng-thị
 Chủ tọa : Ông SOULET & SAIGON
 Dự kiến : Các ông PHAM-KHAC-MINH và HUYNH-VAN-DAL

CẠCH THỰC SỐ 1 — 2341 nguyên vốn
 Hàng bộ trắng : 50 số của những số quay ở bên xe ra : 2693-5684-7272
 9727-13664-15292-19437-23924-26992-29952.
 Và được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này :
 15202 Ông HUYNH-TRONG-BON, Thủ khoán phố Arènes — Long thọ — BUE 1000
 6092 Ông VO-VAN-TO, ở KANDAL 100
 29952 Vô chưa phát hành.

CẠCH THỰC SỐ 2 — 2341 nguyên vốn
 Hàng bộ trắng : 728 số của phiếu số 6374-8227-18675
 Và được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này :
 6374 Ông BUI-DINH-TINH, Phú Thông-sứ — HANOI 1.000

CẠCH THỰC SỐ 3 — 2341 nguyên vốn
 Hàng bộ trắng : 939 số của phiếu số 977
 Và được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này :
 977 Ông LEONG MONDOT, Giám binh ngạch khố xanh lưu trú số 30 phố Brodeurs — THANHHOA 1.000

Xổ số trả tiền lợi cho phiếu số 3 — số tiền chia : 119.900
 Phiếu số 419 đã trắng ra là phiếu 125.900 đã hủy bỏ
 8 phiếu sau này được chia số tiền lợi ấy :
 432 Ông VO-THANH-BAU, ở CHOLON 12.775
 436 Ông BUI-VAN-VINH, ở CHOLON 12.775
 437 Ông BUI-VAN-VINH, ở CHOLON 12.775
 446 Bà TRAN-THI-CHIEU, ở BAC-LIEU 12.775
 465 Bà NGUYEN-VAN-DO, ở GIADINH 12.775
 471 Bà NGUYEN-THI-THUOC, ở THUDAUMOT 12.775
 480 Ông HOANG-PHI, ở SONGCAU 12.775
 483 Ông PHAM-VAN-LIEU ở SAIGON 12.775

CẠCH THỰC SỐ 5
 Xổ số thứ 1 — HỘI VỐN GẤP BỘỊ
 1402A Vô đã bán lại.

Xổ số thứ 2 — HOI NGUYEN VON
 Hàng bộ trắng : 671 số của phiếu số 29672-17386-17895A-453-23016A
 Và được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này :
 4672 Ông GEORGES BRUNEAU, Nhà máy nước HANOI (vô tái gup) 1.478
 17386 Ông JEAN FAUVEL, số 31 phố Paul-Ber. HAIPHONG 1.000
 17895A Ông HOANG-THI-KIM-TINH, ở TAM QUAN 900

Xổ số thứ 3 — MIỀN GÓP
 Hàng bộ trắng : 446 số của phiếu số 5342A-7712A-27709A
 21036A-678B-5125E-904B
 Và được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này :
 5342A Ông THAI-KIM-DIEU, ở CHOLON 119.920
 7712A Vô vô danh ở SAIGON 119.920
 Ký xổ số sau nhưu vào ngày thứ năm 28 Avril 1938 hồi 12 giờ sáng tại sở chính của Ban Hội bên tại Đông-Pháp, 26 đường Chaigneau & Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và Kinh-kỹ-viên có đủ tư cách và giấy chứng nhận tốt.

PHIẾU MỜI CẠCH THỰC "P"
 Phiếu Tiết-Kiệm cách thực P của hội VĂN-QUỐC TIẾT-KIỆM có thể gởi một số vào là :
 10.000 \$ — 25.000
 5.000 \$ — 20.000
 1.000 \$ — 10.000
 500 \$ — 5.000
 100 \$ — 3.000
 50 \$ — 2.000
 10 \$ — 1.000
 Kể ngày từ tháng đầu mỗi năm, phiếu sẽ được dự cuộc xổ số hoặc vào trước kỳ hạn đã định. Phiếu trắng ra, thì được hoàn lại ngay số tiền bằng vào phiếu, bằng số số tiền người chủ phiếu đã góp được ngân nào rồi vậy. Mỗi khi bốc thăm rồi, người chủ phiếu chẳng phải đóng chi nửa số. Nếu phiếu có may trong các cuộc xổ số thì vào phiếu số tiền lợi sau 25 năm là công. Mau

ĐÈN MĂNG-SÔNG

COLEMAN



Hiệu đèn măng-sông có
bơm lốt nhất bên Huế-kỳ.
Sáng nhất, chắc chắn dễ
dùng.

Đèn Coleman có 2 cỡ
sáng :

200 — 300 bougies
300 — 600 bougies

Có thứ dùng dầu xăng, có
thứ dùng dầu hôi.

Manchon — Măng-sông
Coleman nhãn xanh.

N° 999 200-300 bougies
N° 1111 300-500 bougies

300 - 500 bougies

Có trữ bán nơi :

Lê huy Lê, 76, Rue des Paniers
Đặng văn Tồn 29, Rue du Coton
Quảng hưng Long, 79, Rue des Paniers

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles
scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des
économies :

Cahier de brouillon « RECLAME » 100 pages . . . 0\$09
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1. 89
Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . . 0. 70
Plumier laqué, couvercle chromes 0. 80
Compas spanoplies : 15 et 4 pièces . . . 0.65 à 0. 35
— plats nickelé reversible double usage . . . 1. 00
— plats nickelé en pochette . . . 3.10-1.63 à 0. 98
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir 0. 40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O PAPERIE — LIBRAIRIE
HANOI — HAIPHONG

ĐI HỘI CHỢ HUẾ KHÔNG MẮT TIỀN

Nên đi thăm Hội chợ Huế (15-4-38 à 26-4-38) tiền đi đi xem lăng tẩm và dự nhiều cuộc diễn kịch trọng thể. Nếu muốn được lãi tiền lâu xa xin mời lái thăm gian hàng thuốc HỒNG-KHÊ số 69. Các thứ thuốc đều bán giá quảng-cáo.

SÂM NHUNG BÁCH ĐỒ HỒNG-KHÊ. — Lấy tinh chất từ cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần ngày đến thần và bổ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại khỏe ra như người được tiếp hach, sinh ra được nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuần, nước tiểu trong, khối đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng đờng cổ khi, tinh đặc, trong khi phòng-sự không thấy mệt mỏi. Nếu ai có bệnh di-tinh, lũng tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều, sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, hoặc ra khi hư (bach đại bại) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thái. Các cụ già đau lưng, đau mình mỗi mệt, kém ăn, kém ngủ hoặc có bệnh hạ, bệnh thổ đờng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sai bổ th, dẻo thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm-Nhung Bạch-Đồ Hồng-Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn ; các ông dùng thứ bao sếp vàng, các bà dùng thứ bao sếp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào sau 2 bữa ăn sáng và tối trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nữa, chiêu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p00 (4 viên)

THUỐC HỒNG-KHÊ 47. — Thuốc Tráng-Dương Kiên-Tinh đại bổ thần Hồng-Khê số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-câu-thập, Yến-quảng, Sâm Nhung, với các vị thuốc vư, no, no ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người đương sự yếu « bất lực », « liệt-dương » được mãn-nguyên, dễ thụ thai. Làm cho người vợ tinh thần phấn trở nên người đa tinh vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà cứ dùng thử một gói Op25, sẽ thấy phòng sự khỏe mạnh lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không mệt chút nào mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thần, yên tinh, sinh khí chế, bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p, mỗi gói dùng được một ngày giá Op25.

THUỐC « CAI HỒNG-KHÊ ». — Kháng chấn lẫn chất thuốc phiên nên ai cần cũng có thể bổ lực được, mỗi ngày bổ một đồng bạc thuốc phiên, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải bù nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc vưn Op50 một hộp, thuốc nước 1p00 một chai. Nghiệm như chỉ hết 1p00, nghiệm nặng hết Op, Op, là bổ lực được, nên sơ khởi, xin trả lại tiền gấp đôi.

THUỐC PHỤC TÍNH HỒNG-KHÊ. — Giấy thuốc mà được người trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lũng lư 1. Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì lẽ nơi đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ ngay đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lũng lư có mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30 mỗi hộp Op00 cũng khỏi từ lực, ai bị bệnh g-ang-mai không có về thời kỳ thứ này, mới hay đã nhợt cợt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi từ lực một cách êm đềm mà không hại sinh dục (mỗi hộp giá Op00) tên kép các roi câu đầu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Huế)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có 100 mien thuốc hoàn tĩn, cạo, cạo gia truyền và kính nghiêm, chế sẵn, đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu Mỹ bên khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-Lao, Cao-mên. Nếu cũ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê bán Hải-chợ Haiphong năm nay được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các Báo tây, nam từ lời khuyến khích, và được thưởng « Bội tinh vàng ».

NẾU TA CŨ RẮC RỐI VỀ...

nhân duyên...



công danh sự nghiệp...

vợ con, của cải...

bệnh tật, mồ mã...

thì mau ký một chữ bằng quốc ngữ (hay chữ Hán cùng được) viết tên mình và tuổi kèm theo ngân phiếu

7 hào hoặc 12 tem 6 xu vé cho

Mtre Khanhson — 36 Jambert, Hanoi

Mau xem đi, vì tháng Octobre này Mtre Khanh-Son đã qua Pháp rồi...

Mؤمن được mạnh khỏe, không
gì hơn là dùng rượu Cognac

MARTELL



Đại lý độc quyền

L. Rondon et C^o L^{td}

18, Bd Đông-Khanh